



1

ĐINH THỊ KIM THOA – VŨ QUANG TUYÊN (đồng Tổng Chủ biên)
NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN (Chủ biên)
NGUYỄN HỒNG KIẾN – TRẦN BẢO NGỌC
TRẦN THỊ QUỲNH TRANG – PHẠM ĐÌNH VĂN

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP

7



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

ĐINH THỊ KIM THOA – VŨ QUANG TUYỀN (đồng Tổng Chủ biên)

NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN (Chủ biên)

NGUYỄN HỒNG KIÊN – TRẦN BẢO NGỌC – TRẦN THỊ QUỲNH TRANG – PHẠM ĐÌNH VĂN

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP

7



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



Lời nói đầu

Chào mừng các em học sinh lớp 7 đến với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp!

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là hoạt động giáo dục bắt buộc trong nhà trường. Sách giáo khoa **Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7** được biên soạn theo Chương trình Giáo dục phổ thông Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 2018 với 105 tiết, gồm 9 chủ đề. Các chủ đề được biên soạn dựa trên 4 mạch nội dung: Hoạt động hướng vào bản thân, Hoạt động hướng đến xã hội, Hoạt động hướng đến tự nhiên, Hoạt động hướng nghiệp. Mỗi chủ đề được thực hiện từ 3 – 4 tuần với 3 loại hình cơ bản: Hoạt động giáo dục theo chủ đề, Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp.

Trải nghiệm 9 chủ đề sẽ giúp các em dần hình thành năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp,... và phát triển các phẩm chất, năng lực cốt lõi như: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm; tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. Các em có thể tự đánh giá mức độ đạt được mục tiêu của các chủ đề thông qua bảng đánh giá ở cuối mỗi chủ đề.

Bên cạnh việc trải nghiệm các nội dung cơ bản trong sách giáo khoa theo quy mô lớp học, nhà trường, các em còn được trải nghiệm các chuyến tham quan, đi thực tế trải nghiệm nghề nghiệp, tham gia vào các hoạt động kết nối cộng đồng và các dự án xã hội,... Ngoài ra, các em có thể tự chọn loại hình câu lạc bộ để tham gia và rèn luyện những sở trường của mình.

Chúc các em tìm thấy sự thú vị và bổ ích khi trải nghiệm!

CÁC TÁC GIẢ

Giải thích kí hiệu



KHÁM PHÁ – KẾT NỐI KINH NGHIỆM



RÈN LUYỆN KỸ NĂNG



VẬN DỤNG – MỞ RỘNG



TỰ ĐÁNH GIÁ

Chân trời sáng tạo

*Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng
các em học sinh lớp sau!*



Mục lục

TRANG

Lời nói đầu	3
Giải thích kí hiệu	4
Chủ đề 1 Rèn luyện thói quen	6
Chủ đề 2 Rèn luyện sự kiên trì và chăm chỉ	15
Chủ đề 3 Hợp tác thực hiện nhiệm vụ chung	23
Chủ đề 4 Chia sẻ trách nhiệm trong gia đình	32
Chủ đề 5 Chi tiêu có kế hoạch	40
Chủ đề 6 Sống hoà hợp trong cộng đồng	47
Chủ đề 7 Góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính	56
Chủ đề 8 Tìm hiểu các nghề ở địa phương	63
Chủ đề 9 Tìm hiểu phẩm chất và năng lực cần có ở người lao động	70
Tạm biệt lớp 7	77
Giải thích thuật ngữ	78
Danh sách ảnh sử dụng	79

Rèn luyện thói quen

MỤC TIÊU

- Nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.
- Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.
- Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường.



Định hướng nội dung

Cuộc sống của bạn có trở nên khoa học, thuận lợi hay không một phần là do thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ. Bạn được yêu mến, tôn trọng hay không là do thói quen ứng xử... Như vậy, thói quen có ảnh hưởng lớn đến cuộc đời của mỗi người. Trong chủ đề này, chúng ta sẽ cùng học cách rèn luyện thói quen tốt giúp phát huy điểm mạnh, từ bỏ thói quen chưa tốt để khắc phục điểm hạn chế.

Các nhiệm vụ cần thực hiện trong Hoạt động giáo dục theo chủ đề:

- Xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của em trong học tập và cuộc sống.
- Tìm hiểu khả năng kiểm soát cảm xúc của em.
- Tìm hiểu thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ của em khi ở gia đình và ở trường.

- Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ tại gia đình và nhà trường.
- Phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế trong học tập và cuộc sống.

- Duy trì thói quen tích cực trong cuộc sống.
- Tự đánh giá.

Gợi ý lựa chọn một số nhiệm vụ có thể rèn luyện trong Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp:

- Tham gia hoạt động chào mừng năm học mới.
- Giữ kỉ cương, trật tự và vệ sinh chung khi sinh hoạt tập thể.
- Xây dựng và thực hiện nội quy lớp học.
- Trao đổi và giúp nhau cùng kiểm soát cảm xúc của bản thân.
- ...



Xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của em trong học tập và cuộc sống

1. Chỉ ra một số điểm mạnh, điểm hạn chế của em trong học tập và cuộc sống.

Gợi ý:

Điểm mạnh

Biết cách giải quyết vấn đề.

Có khả năng thuyết trình.

Tính kỉ luật cao.

Có năng khiếu nghệ thuật.

Thành thạo công nghệ thông tin.

Điểm hạn chế

Dễ nổi nóng, thiếu bình tĩnh.

Giao tiếp tiếng Anh chưa tốt.

Không tự tin trước đám đông.

Ngại giao tiếp.

Hay lo lắng thái quá.

2. Nêu điểm mạnh mà em tự hào nhất và điểm hạn chế mà em muốn khắc phục nhất.

Gợi ý:



M. tự hào về khả năng thuyết trình.



D. mong muốn khắc phục thói quen ngủ dậy muộn.

- 3.** Chia sẻ cách em đã phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm hạn chế của bản thân.

Gợi ý:

- Điểm mạnh của N. là học tốt môn Tiếng Anh. N. quyết định sẽ rèn luyện để phát huy điểm mạnh của mình bằng cách:
 - + Học thêm từ mới tiếng Anh mỗi ngày.
 - + Luyện phát âm và tích cực giao tiếp với người nước ngoài.
- K. đặt mục tiêu khắc phục điểm hạn chế của mình là thiếu tự tin trong giao tiếp bằng cách:
 - + Chủ động nói chuyện với người thân, bạn bè về các vấn đề trong cuộc sống.
 - + Chăm đọc sách để nâng cao kiến thức.



Tìm hiểu khả năng kiểm soát cảm xúc của em

- 1.** Chỉ ra cách em kiểm soát cảm xúc trong các tình huống sau:

Tình huống 1:

Nghe bạn thân nói không đúng về mình.

Tình huống 2:

Bị bố mẹ mắng nặng lời.

Tình huống 3:

Bị các bạn trong nhóm phản bác ý kiến khi tranh luận.

- 2.** Trao đổi về các biện pháp kiểm soát cảm xúc.

Gợi ý:

- Hít thở đều và tập trung vào hơi thở.
- Lấy 1 cốc nước uống từng ngụm nhỏ.
- Đếm 1, 2, 3,... và tập trung vào việc đếm.
- Suy nghĩ về những điều tích cực.
- Không giữ những suy nghĩ và cảm xúc tiêu cực trong người.
- ...



Tìm hiểu thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ của em khi ở gia đình và ở trường

1. Chia sẻ những việc làm thể hiện sự gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ của em ở gia đình và ở trường.
2. Chỉ ra những việc làm dưới đây đã trở thành thói quen của em.

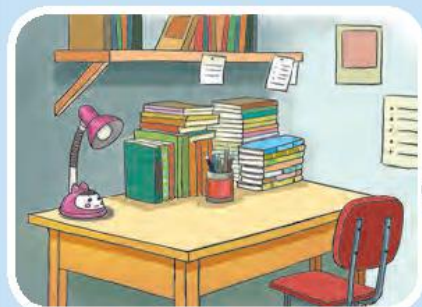


3. Em đã thực hiện thường xuyên những việc làm nào để rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ trong học tập và cuộc sống?
4. Chỉ ra ảnh hưởng của thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ đến học tập và cuộc sống của em.

Gợi ý:



Bừa bộn, thiếu ngăn nắp



Ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ

Mất nhiều thời gian cho việc tìm đồ, ảnh hưởng tới thời gian làm việc hữu ích.

Không gian sống và học tập bừa bộn, gây mất thiện cảm với những người xung quanh.

Tiết kiệm được thời gian tìm kiếm đồ đạc cũng như thời gian dọn dẹp.

Không gian thoải mái, tạo cảm hứng trong quá trình học tập và làm việc.



Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ tại gia đình

1. Thực hiện thường xuyên những việc làm sau để tạo thói quen ngăn nắp, gọn gàng:



Loại bớt những đồ dùng không cần thiết.

Sáng tạo thêm không gian lưu trữ mới.



Phân loại và quy định vị trí cho các đồ dùng.

Xếp các đồ dùng vào đúng vị trí và cất lại sau mỗi lần sử dụng.



2. Thực hiện thường xuyên những việc sau để tạo thói quen sạch sẽ:



Vệ sinh cá nhân hằng ngày;
thay, giặt quần áo,
chăn màn thường xuyên.



Lau chùi bàn ghế,
nhà cửa mỗi ngày.



Rửa bát đĩa, cốc chén sạch sẽ
ngay sau khi dùng.



Ăn sạch, uống sạch.

3. Chia sẻ kết quả thực hiện những việc làm trên và những việc làm thường xuyên khác của em để tạo thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ tại gia đình.

Gợi ý:

Sản phẩm chia sẻ có thể là video clip, hình ảnh, tranh vẽ,...



Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ tại trường

1. Thực hiện những việc làm sau để tạo thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ khi học tập và sinh hoạt ở trường:
 - Kê bàn ghế ngay ngắn, thẳng hàng.
 - Đặt sách vở, hộp bút gọn gàng, ngay ngắn trên bàn khi dùng.
 - Xếp sách vở ngăn nắp sau mỗi lần sử dụng.
 - Xếp chăn gối gọn gàng, để đúng nơi quy định nếu sinh hoạt bán trú tại trường.
 - Luôn giữ môi trường lớp học, sân trường sạch sẽ.



2. Chia sẻ cảm xúc của em khi luôn giữ được sự ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ tại trường.



Phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế trong học tập và cuộc sống

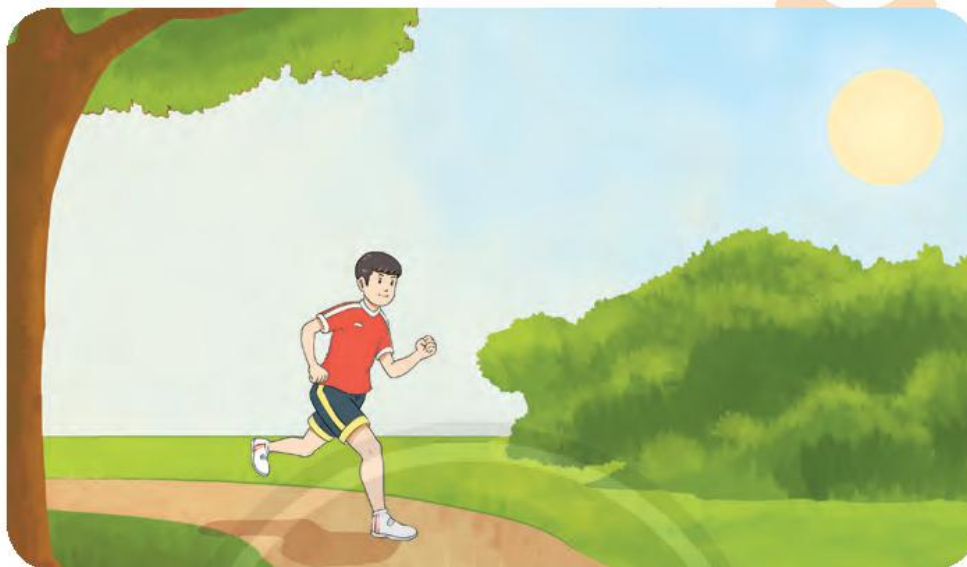
1. Duy trì những điểm mạnh của bản thân trong học tập, cuộc sống và chia sẻ với bạn những cách em đã rèn luyện.
2. Lựa chọn một số điểm hạn chế của bản thân cần khắc phục trong học tập, cuộc sống và lập kế hoạch để khắc phục.
3. Chia sẻ kết quả phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế của em trong học tập và cuộc sống.





Duy trì thói quen tích cực trong cuộc sống

1. Lựa chọn và duy trì những thói quen tích cực.
2. Chia sẻ bài học em rút ra được từ sự hình thành và phát triển thói quen tích cực của bản thân.



Tự đánh giá

1. Đánh giá về những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.
2. Với mỗi nội dung đánh giá sau đây, hãy xác định mức độ phù hợp nhất với em.

A. Rất đúng

B. Gần đúng

C. Chưa đúng

TT	Nội dung đánh giá
1	Em nhận diện được một số điểm mạnh và điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.
2	Em rèn luyện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình.
3	Em rèn luyện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường.
4	Em kiểm soát được cảm xúc của mình trong một số tình huống cụ thể.
5	Em rèn luyện được thói quen để phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm hạn chế của bản thân.

Rèn luyện sự kiên trì và chăm chỉ

MỤC TIÊU

- Rèn luyện được tính kiên trì, sự chăm chỉ trong công việc.
- Biết cách vượt qua khó khăn trong một số tình huống cụ thể.
- Xác định được một số tình huống nguy hiểm và biết cách tự bảo vệ trong các tình huống đó.



Định hướng nội dung

Trong cuộc sống, ai cũng có lúc gặp khó khăn, thử thách và đôi khi muốn từ bỏ. Những người kiên trì, nỗ lực vượt qua khó khăn để theo đuổi mục tiêu sẽ được đền đáp xứng đáng. Làm thế nào để trở thành người kiên trì, chăm chỉ và không từ bỏ mục tiêu? Chúng ta hãy cùng khám phá trong chủ đề này nhé!

Các nhiệm vụ cần thực hiện trong Hoạt động giáo dục theo chủ đề:

- Khám phá biểu hiện của tính kiên trì và sự chăm chỉ.

- Rèn luyện sự chăm chỉ trong học tập và cuộc sống.
- Rèn luyện tính kiên trì vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống.
- Rèn luyện cách tự bảo vệ trong một số tình huống nguy hiểm.

- Lan toả giá trị của tính kiên trì và sự chăm chỉ.
- Tự đánh giá.

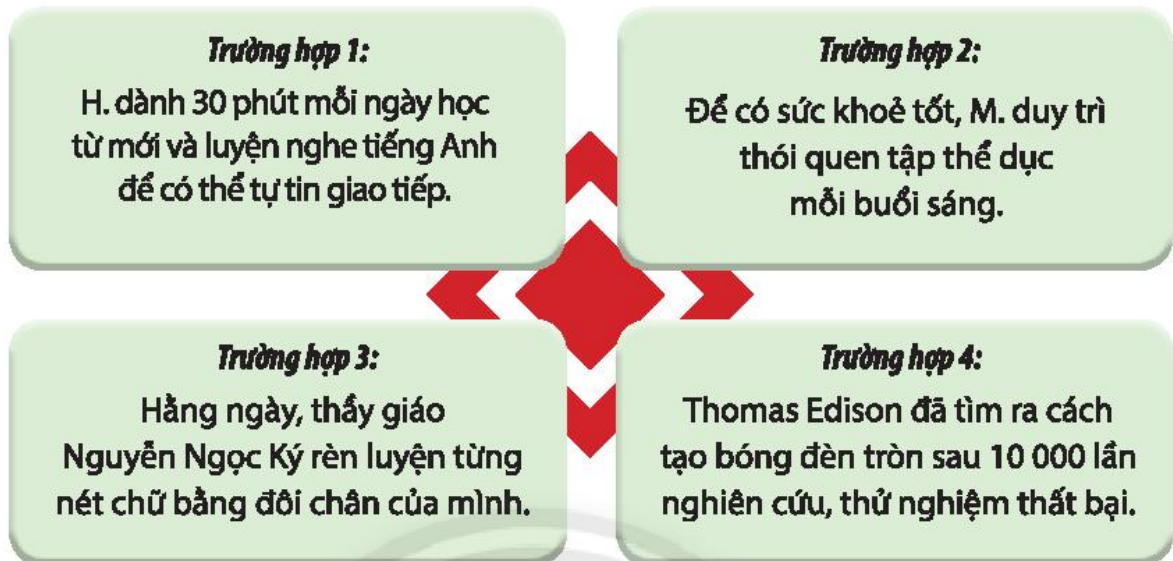
Gợi ý lựa chọn một số nhiệm vụ có thể rèn luyện trong Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp:

- Rèn luyện tính kiên trì, sự chăm chỉ khi thực hiện công việc được giao.
- Rèn luyện kĩ năng tự bảo vệ trong một số tình huống nguy hiểm.
- Rèn luyện một số kĩ năng vượt qua khó khăn trong học tập.
- Thể hiện sự sẵn sàng nhận các nhiệm vụ được giao.
- ...



Khám phá biểu hiện của tính kiên trì và sự chăm chỉ

1. Chỉ ra những biểu hiện của tính kiên trì và sự chăm chỉ trong các trường hợp sau:



2. Em có những biểu hiện nào của tính kiên trì và sự chăm chỉ trong những biểu hiện sau:



3. Chia sẻ ý nghĩa của tính kiên trì, sự chăm chỉ thông qua tình huống trong học tập, cuộc sống mà em đã trải qua.

Gợi ý:

Ý nghĩa của tính kiên trì, sự chăm chỉ trong học tập và cuộc sống:





Rèn luyện sự chăm chỉ trong học tập và cuộc sống

1. Thực hiện những việc làm sau để rèn luyện sự chăm chỉ và chia sẻ kết quả rèn luyện của em.

- 1 Lập kế hoạch cho học tập và các hoạt động khác.
- 2 Cam kết thực hiện đúng theo kế hoạch đã đặt ra.
- 3 Tìm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn để kế hoạch được thực hiện theo đúng tiến độ thời gian và chất lượng.
- 4 Tự thưởng cho bản thân khi hoàn thành được mỗi phần việc trong kế hoạch.
- 5 Thực hiện liên tục các công việc theo kế hoạch đến khi trở thành thói quen làm việc chăm chỉ.

2. Nhận xét về hành động của mỗi bạn trong các tình huống sau và chỉ ra những điều chưa đúng khi rèn luyện sự chăm chỉ.

Tình huống 1:

Quyết tâm rèn luyện trở thành người chăm chỉ trong học tập, M. lập thời gian biểu cho các môn học, hoạt động ở trường và cố gắng thực hiện theo kế hoạch đã đề ra. Tuần đầu tuần thủ tốt, M. vui lắm. Tuy nhiên, bước sang tuần thứ hai, M. không ngồi vào bàn học đúng giờ vì còn cố xem hết phim, đọc hết phần truyện hoặc đôi lúc mãi nói chuyện với bạn qua điện thoại,... Vì vậy, M. chưa hoàn thành bài đầy đủ trước khi đến lớp.



Tình huống 2:

Đi học về, T. lấy chổi quét nhà và lau nhà. Mẹ thấy vậy liền nói: "Thôi con nghỉ đi, vừa đi học về mệt, để mẹ làm cho". T. cảm ơn mẹ và đi vào phòng. Tối ăn cơm xong, T. dọn mâm bát đi rửa, bố lại bảo: "Thôi, có mấy cái bát, để bố rửa cho, con nghỉ ngơi rồi chuẩn bị học bài đi". T. cảm ơn bố và ra phòng khách ngồi xem tivi.



3. Đóng vai các bạn trong những tình huống trên và thể hiện sự chăm chỉ trong học tập, cuộc sống.
4. Chia sẻ một số việc làm khác của em để rèn luyện sự chăm chỉ và cảm nhận của em sau khi rèn luyện.



Rèn luyện tính kiên trì vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống

1. Thực hiện những việc làm sau để rèn luyện tính kiên trì và chia sẻ kết quả rèn luyện của em.

- 1 Xác định rõ mục tiêu của bản thân.
- 2 Xác định rõ việc cần làm, cách thức thực hiện từng công việc để đạt được mục tiêu.
- 3 Sắp xếp thời gian hoàn thành các công việc đặt ra với tinh thần quyết tâm cao.
- 4 Tìm cách đứng lên khi thất bại.
- 5 Luôn đặt ra mục tiêu cao hơn để hoàn thiện bản thân.

2. Đóng vai các bạn trong mỗi tình huống sau và thể hiện tính kiên trì trong học tập.

Tình huống 1:

Tối nay, T. có kế hoạch xem bóng đá cùng bố. Chỉ 10 phút nữa là trận bóng bắt đầu nhưng T. vẫn còn một bài toán chưa giải được. T. phân vân không biết nên làm thế nào vì cô giáo yêu cầu sáng hôm sau phải nộp đủ bài tập.



Tình huống 2:

Có lần, B. sang nhà A. học cùng thì thấy A. cứ đọc đề bài xong là mở phần lời giải. B. bảo bạn: "Cậu phải nghĩ đã chứ!". A. nói: "Tại mình thấy khó nên xem lời giải để hiểu cho nhanh".

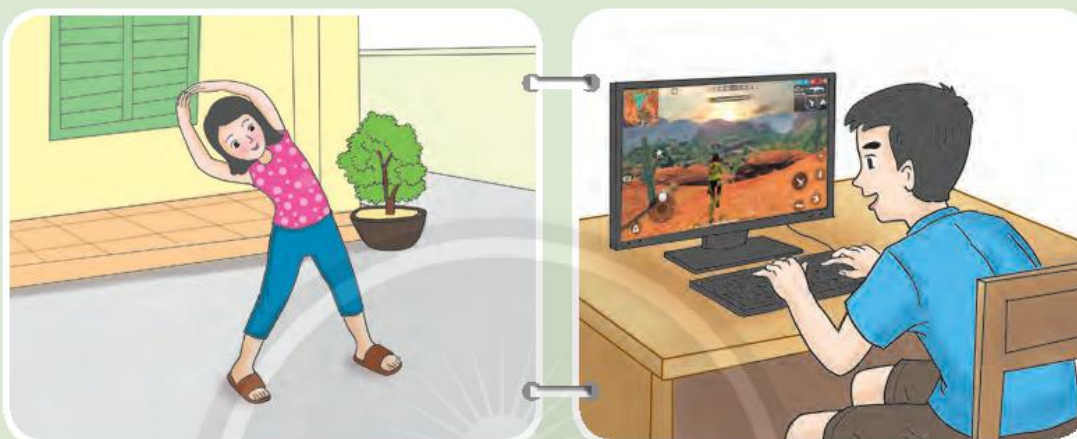


3. Rèn luyện tính kiên trì trong cuộc sống thông qua hình thành/ từ bỏ thói quen theo hướng dẫn sau:

Bước 1: Lựa chọn một thói quen tốt em muốn hình thành/ một thói quen chưa tốt em muốn từ bỏ.

Bước 2: Dự kiến những khó khăn trong quá trình rèn luyện và đề xuất cách khắc phục.

Bước 3: Rèn luyện để hình thành thói quen tốt/ từ bỏ thói quen chưa tốt và chia sẻ kết quả thực hiện.



Rèn luyện cách tự bảo vệ trong các tình huống nguy hiểm

1. Chỉ ra những tình huống nguy hiểm em có thể gặp và đề xuất các biện pháp tự bảo vệ trong những tình huống đó.

Gợi ý:

Tình huống	Nguy hiểm có thể xảy ra	Biện pháp tự bảo vệ
– Đi học về muộn, đường tối, vắng vẻ.	– Bị bắt cóc. – Bị bắt nạt. – Bị lạc đường. – ...	– Luôn đi cùng người lớn hoặc đi theo nhóm bạn. – Tìm kiếm sự hỗ trợ của những người đáng tin cậy. – ...

2. Thảo luận về các biện pháp tự bảo vệ trong các tình huống sau:

Tình huống 1:

Là học sinh ở vùng cao, A. phải rất vất vả vượt qua những đoạn đường cheo leo, trơn trượt để đến trường nhằm đạt được ước mơ chinh phục con chữ. A. nên làm gì để giữ an toàn cho mình trên đường đi học?



Tình huống 2:

Hôm nay, trường N. tổ chức sự kiện đến tối muộn. Vì có việc đột xuất, bố không đến đón N. được nên N. phải tự về. Tuy nhiên, đường về nhà N. khá vắng vẻ. N. nên làm gì để về nhà an toàn?

3. Chia sẻ cảm nhận của em về những biện pháp tự bảo vệ đã đưa ra trong các tình huống trên.



Lan toả giá trị của tính kiên trì và sự chăm chỉ

1. Xây dựng bài thuyết trình về một tấm gương vượt khó thành công.

Gợi ý:

- Xác định những khó khăn người đó đã gặp phải trong cuộc sống.
- Nêu những cách người đó vượt qua khó khăn.
- Chỉ ra lợi ích của việc chăm chỉ, kiên trì theo đuổi mục tiêu đối với cuộc sống của người đó và gia đình.
- Sưu tầm những câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ về ý nghĩa của tính kiên trì, sự chăm chỉ để sử dụng trong bài thuyết trình.

2. Thuyết trình để lan toả giá trị của tính kiên trì và sự chăm chỉ.



Tự đánh giá

1. Đánh giá về những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.
2. Với mỗi nội dung đánh giá sau đây, hãy xác định mức độ phù hợp nhất với em.

A. Rất đúng

B. Gần đúng

C. Chưa đúng

TT	Nội dung đánh giá
1	Em xác định được những biểu hiện về thái độ và hành vi của người có tính kiên trì, sự chăm chỉ để rèn luyện theo.
2	Em xác định được cách rèn luyện tính kiên trì, sự chăm chỉ cho bản thân và nghiêm túc thực hiện.
3	Em xác định được một số khó khăn trong học tập và cuộc sống.
4	Em vượt qua được khó khăn để rèn luyện thói quen tốt và từ bỏ thói quen chưa tốt.
5	Em xác định được một số nguy hiểm có thể gặp trong tình huống cụ thể.
6	Em biết cách tự bảo vệ khi gặp nguy hiểm trong tình huống cụ thể.
7	Em lan toả được giá trị tốt đẹp: sức mạnh của tính kiên trì, sự chăm chỉ.

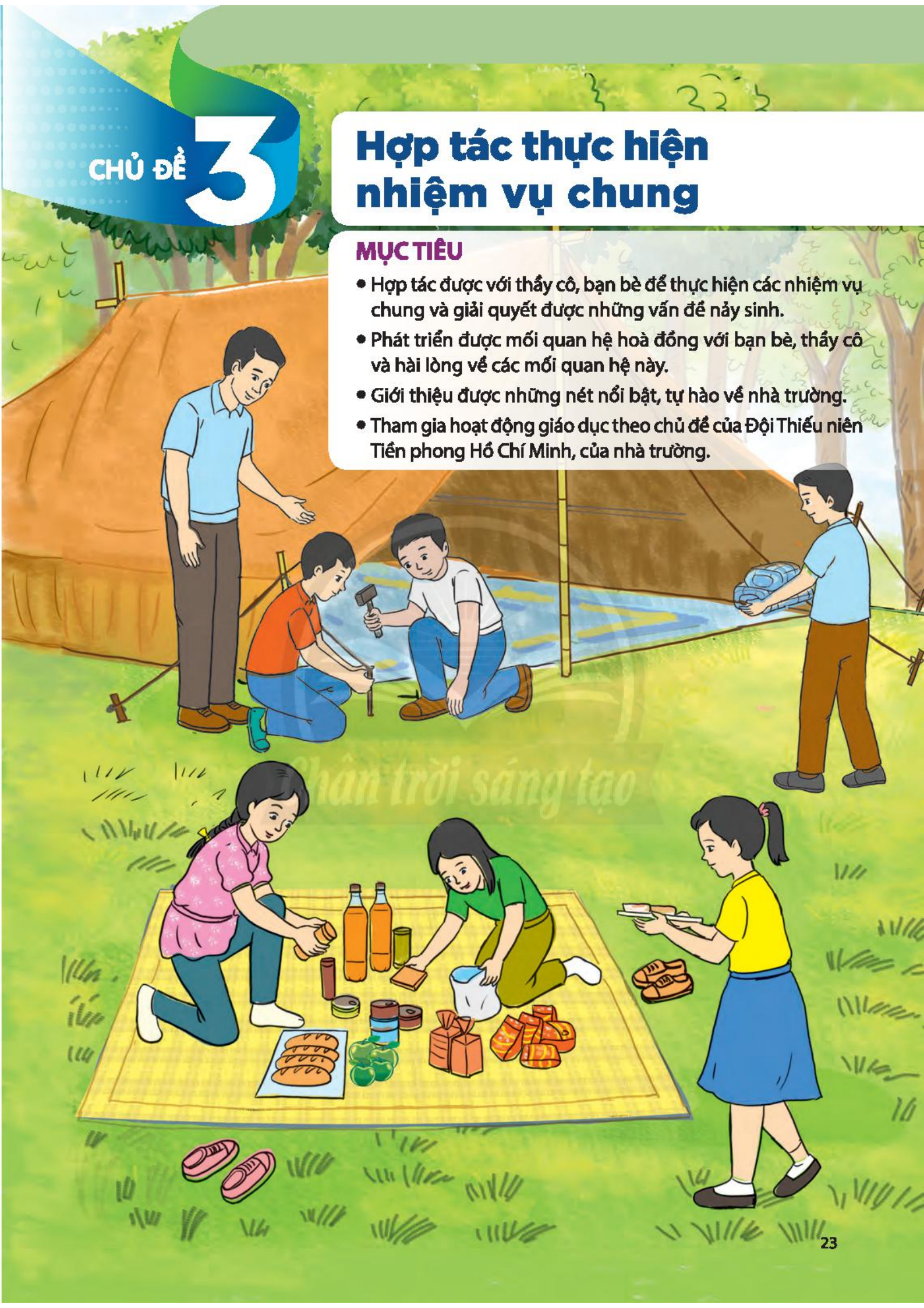
Chân trời sáng tạo



Hợp tác thực hiện nhiệm vụ chung

MỤC TIÊU

- Hợp tác được với thầy cô, bạn bè để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh.
- Phát triển được mối quan hệ hoà đồng với bạn bè, thầy cô và hài lòng về các mối quan hệ này.
- Giới thiệu được những nét nổi bật, tự hào về nhà trường.
- Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường.



Định hướng nội dung

Thực hiện nhiệm vụ chung chỉ thành công khi chúng ta biết hợp tác: cùng bàn bạc, thống nhất phân công nhiệm vụ rõ ràng, phối hợp nhịp nhàng, biết về công việc của nhau để sẵn sàng hỗ trợ, giúp đỡ khi cần thiết. Hãy cùng khám phá chủ đề này để biết cách hợp tác với nhau trong học tập cũng như cuộc sống nhé!

Các nhiệm vụ cần thực hiện trong Hoạt động giáo dục theo chủ đề:

- Tìm hiểu biểu hiện và ý nghĩa của sự hợp tác.
- Tìm hiểu các bước hợp tác thực hiện nhiệm vụ chung.
- Rèn luyện kĩ năng hợp tác với các bạn.
- Rèn luyện kĩ năng hợp tác với thầy cô.
- Rèn luyện kĩ năng hợp tác giải quyết những vấn đề nảy sinh.
- Phát triển mối quan hệ với thầy cô, bạn bè thông qua hợp tác thực hiện nhiệm vụ chung.
- Tuyên truyền về truyền thống của nhà trường và Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.
- Tự đánh giá.

Gợi ý lựa chọn một số nhiệm vụ có thể rèn luyện trong Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp:

- Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường.
- Hợp tác với thầy cô và các bạn để giới thiệu những nét nổi bật, đáng tự hào của nhà trường.
- Thể hiện sự hoà đồng với thầy cô và các bạn khi tham gia hoạt động tập thể.
- Hợp tác với bạn để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong học tập và các hoạt động tập thể.
- ...



Tìm hiểu biểu hiện và ý nghĩa của sự hợp tác

1. Chỉ ra biểu hiện của sự hợp tác trong các bức tranh sau:



Làm bài tập nhóm theo môn học



Biểu diễn văn nghệ tập thể



Nghiên cứu khoa học theo nhóm



Tổ chức sinh hoạt Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh



Tổ chức sinh hoạt lớp



Hoạt động lao động theo tổ/ lớp

2. Kể tên những hoạt động em đã hợp tác thực hiện.

3. Chia sẻ kết quả và ý nghĩa của những hoạt động cần sự hợp tác mà em đã tham gia.



Tìm hiểu các bước hợp tác thực hiện nhiệm vụ chung

1. Chỉ ra nội dung cụ thể của các bước hợp tác thực hiện nhiệm vụ chung và những kĩ năng cần rèn luyện trong mỗi bước.



Gợi ý:

Bước	Kĩ năng cần rèn luyện cho mỗi bước
1	– Trình bày mạch lạc ý kiến của bản thân. – Tôn trọng ý kiến của các thành viên trong nhóm. ...
2	– Lắng nghe tích cực nguyện vọng của mỗi thành viên. – Phân việc phù hợp với năng lực của mỗi thành viên. ...
3	– Xử lí tình huống, giải quyết những vấn đề nảy sinh. – Hỗ trợ nhau trong công việc. ...
4	– Đánh giá sự đóng góp của từng thành viên. – Sử dụng ngôn ngữ phù hợp trong nhận xét, đánh giá. ...

2. Chia sẻ với bạn về các bước hợp tác thực hiện nhiệm vụ chung.



Rèn luyện kĩ năng hợp tác với các bạn

1. Hợp tác thực hiện nhiệm vụ trong từng tình huống sau theo các bước đã hướng dẫn:

Tình huống 1:

Tuần tới, lớp em sinh hoạt theo chủ đề “Phòng chống bạo lực học đường”. Cô giáo giao cho tổ em hợp tác lập kế hoạch và tổ chức thực hiện phần sinh hoạt tập thể trong buổi hôm đó.

Tình huống 2:

Hưởng ứng phong trào giữ gìn trường, lớp xanh, sạch, đẹp, trường em tổ chức lao động tổng vệ sinh toàn trường. Lớp em được phân công làm vệ sinh 5 phòng học.

Tình huống 3:

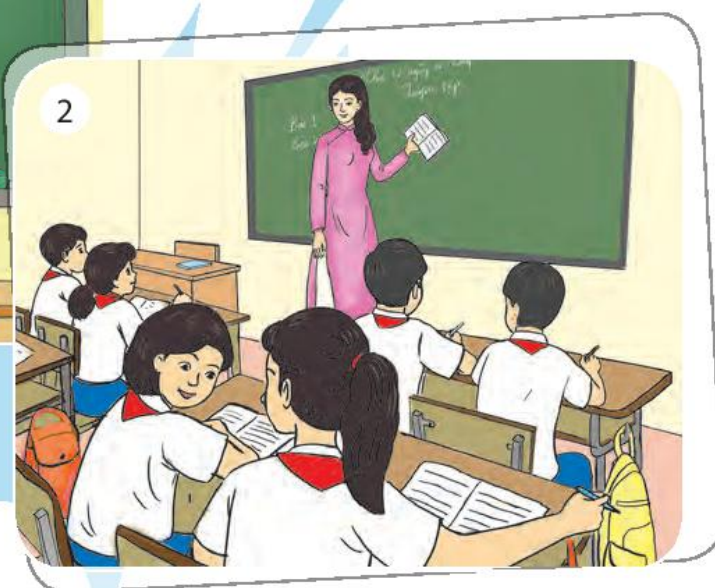
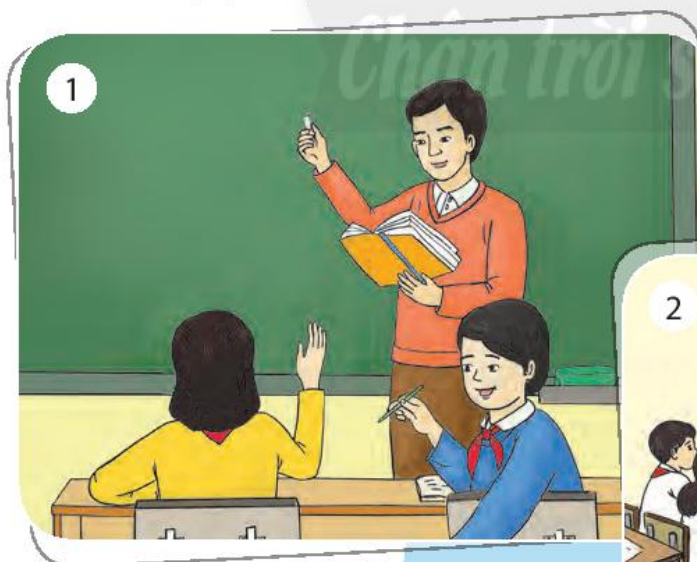
Bạn H. trong lớp có hoàn cảnh gia đình khó khăn: bố mất sớm, mẹ đang ốm nặng. Cả lớp cùng hợp để đưa ra phương án và kế hoạch hỗ trợ bạn H.

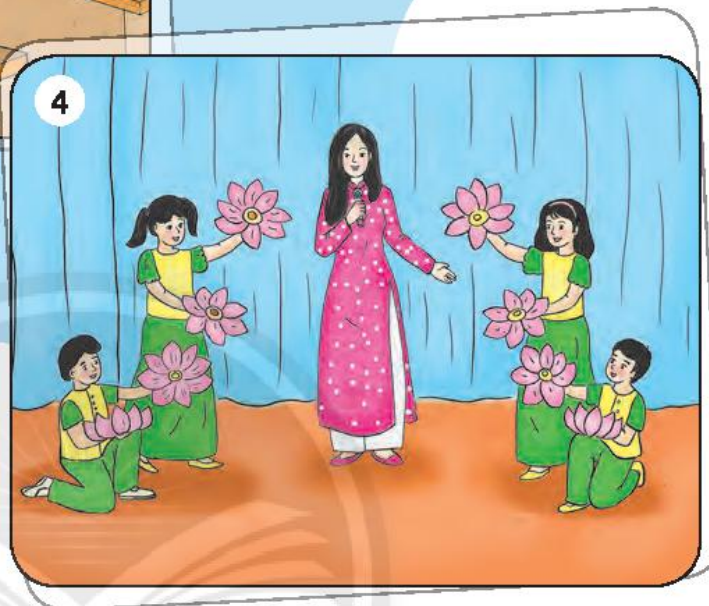
2. Chia sẻ cảm xúc của em và các bạn khi thực hiện nhiệm vụ chung.



Rèn luyện kĩ năng hợp tác với thầy cô

1. Chỉ ra hành vi thể hiện sự hợp tác với thầy cô trong các bức tranh sau và giải thích sự lựa chọn của em.





2. Chia sẻ những việc em đã làm thể hiện sự hợp tác với thầy cô.

3. Thực hiện những việc làm sau để thể hiện sự hợp tác với thầy cô trong quá trình học tập và hoạt động:

Phản hồi với thầy cô bằng lời nói, thái độ, cảm xúc, hành vi,... phù hợp.

Quan sát, lắng nghe thầy cô để hiểu và thực hiện những mong muốn, kì vọng của thầy cô về mình.

Tuân thủ nội quy, quy định của nhà trường và những hướng dẫn, yêu cầu của thầy cô.

Sẵn sàng chia sẻ và phối hợp nhịp nhàng với thầy cô.

4. Chia sẻ kết quả thực hiện những việc làm của em thể hiện sự hợp tác với thầy cô.



Rèn luyện kĩ năng hợp tác giải quyết vấn đề nảy sinh

1. Xác định những vấn đề nảy sinh trong các tình huống sau và đề xuất cách hợp tác để giải quyết.

Thầy giáo chia lớp thành các nhóm, yêu cầu học sinh thiết kế sản phẩm nhóm để buổi học sau thuyết trình. Đến buổi học sau, khi thấy giáo mời học sinh các nhóm lên trình bày, chỉ một số nhóm đã có sản phẩm, các nhóm khác phản hồi: “Thưa thầy, thời gian gấp quá nên chúng em chưa hoàn thành”, “Nhiệm vụ khó quá thầy ạ!”,...

T., H., M. được phân công cùng làm dự án học tập môn Khoa học tự nhiên. Cả 3 bạn đã hợp nhóm và có sự phân công rõ ràng nhưng gần đến ngày nộp sản phẩm, T. hỏi thì M. bảo: “Ồi tớ quên chưa làm”. Lúc đó chỉ còn một ngày để nộp cho cô giáo nên rất khó để M. hoàn thành sản phẩm.

Nhóm của A. được cô giáo phân công biểu diễn một tiết mục văn nghệ trong buổi Sinh hoạt dưới cờ. A. phân công cho V. hát chính và chuẩn bị trang phục, N. và các bạn khác múa phụ họa. Nghe vậy, N. liền nói: “Tớ không biết múa, đừng cho tớ vào đội hình!”, V. phản ứng: “Sao tớ nhiều việc thế?”. A. liền nói: “Có từng đấy việc mà cũng kêu, các cậu cứ làm đi!”. Kết quả là tiết mục văn nghệ của nhóm A. không được đánh giá cao.

Nhóm của B. được thầy giáo phân công lựa chọn hình thức hoạt động xã hội. Mọi người trong nhóm ai cũng có ý tưởng riêng, tranh nhau đưa ra ý kiến và không ai chịu lắng nghe ai. Sau nhiều ngày bàn bạc, cả nhóm vẫn không thống nhất chọn được hình thức nào.

2. Đóng vai giải quyết vấn đề ở các tình huống trên và chia sẻ kết quả thực hiện.



Phát triển mối quan hệ với thầy cô và các bạn

1. Đóng vai các bạn trong tình huống dưới đây để hoàn thành nhiệm vụ được giao:

Trường em tổ chức hội trại và cung cấp cho mỗi lớp một số trang thiết bị cơ bản để dựng trại, giáo viên tổng phụ trách giữ một số dụng cụ khác. Nhà trường yêu cầu các lớp cùng chia sẻ đồ dùng để hoàn thành nhiệm vụ. Lớp em cử T. và M. đến các lớp bên cạnh để hỏi mượn búa và kim chỉ, cử H. đến hỏi thầy tổng phụ trách để mượn cờ Tổ quốc và ảnh Bác Hồ.

Gợi ý:

Mang vật dụng khác để trao đổi.

Năn nỉ hỏi mượn đồ còn thiếu.

Đưa ra thời hạn trả lại đồ.

Hỏi mượn đồ một cách lịch sự.

Tìm kiếm sự trợ giúp của thầy cô.

Thân thiện, cởi mở khi đặt vấn đề mượn đồ.

2. Thực hành phát triển mối quan hệ với thầy cô và các bạn. Chia sẻ kết quả thực hành của em.

Gợi ý:

- Tươi cười chào hỏi.
- Nói chuyện vui vẻ, hài hước.
- Kể những câu chuyện phù hợp.
- Sẵn sàng hỗ trợ thầy cô và các bạn khi cần.
- ...



Tuyên truyền về truyền thống của nhà trường và Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh

1. Hợp tác cùng các bạn thiết kế sản phẩm giới thiệu những truyền thống của nhà trường và Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

Gợi ý:

- Xin tư vấn từ Hiệu trưởng, Tổng phụ trách Đội, giáo viên và các anh chị lớp trên,... về nội dung sản phẩm.
- Sản phẩm tuyên truyền: video, tranh ảnh, báo tường,...

2. Tuyên truyền về truyền thống của nhà trường và Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh bằng sản phẩm đã thiết kế.



Tự đánh giá

1. Đánh giá về những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.
2. Với mỗi nội dung đánh giá sau đây, hãy xác định mức độ phù hợp nhất với em.

A. Rất đúng

B. Gần đúng

C. Chưa đúng

TT	Nội dung đánh giá
1	Em chỉ ra được biểu hiện và ý nghĩa của sự hợp tác.
2	Em rèn luyện được các kĩ năng cơ bản theo các bước hợp tác thực hiện nhiệm vụ chung.
3	Em sẵn sàng hợp tác với thầy cô trong một số công việc.
4	Em hợp tác với các bạn để thực hiện được các nhiệm vụ chung.
5	Em giải quyết được vấn đề nảy sinh khi thực hiện nhiệm vụ chung.
6	Em phát triển được mối quan hệ với bạn bè, thầy cô thông qua hợp tác thực hiện nhiệm vụ chung.
7	Em hài lòng về các mối quan hệ với bạn bè và thầy cô.
8	Em giới thiệu được truyền thống của nhà trường và Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.



Chia sẻ trách nhiệm trong gia đình

MỤC TIÊU

- Bước đầu có kĩ năng chăm sóc khi người thân bị mệt, ốm.
- Thể hiện được sự lắng nghe tích cực khi tiếp nhận những ý kiến đóng góp và sự chia sẻ từ các thành viên trong gia đình.
- Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch lao động tại gia đình.



Định hướng nội dung

Chia sẻ trách nhiệm trong gia đình là liều thuốc kì diệu để giữ gìn mái ấm và vun đắp những tình cảm thiêng liêng. Trong chủ đề này, chúng ta cùng nhau tìm hiểu, thể hiện và chia sẻ trách nhiệm trong gia đình nhé!

Các nhiệm vụ cần thực hiện trong Hoạt động giáo dục theo chủ đề:

- Tìm hiểu cách chăm sóc khi người thân bị mệt, ốm.

- Thực hiện chăm sóc khi người thân bị mệt, ốm.
- Lắng nghe những chia sẻ từ người thân.
- Lắng nghe tích cực lời góp ý của bố mẹ.
- Lập và thực hiện kế hoạch lao động tại gia đình.

- Góp phần tạo dựng hạnh phúc gia đình.
- Tự đánh giá.

Gợi ý lựa chọn một số nhiệm vụ có thể rèn luyện trong Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp:

- Chia sẻ truyền thống yêu nước của các gia đình Việt Nam.
- Thể hiện trách nhiệm trong các hoạt động của nhà trường.
- Chia sẻ cách mình đã chăm sóc người thân.
- Lắng nghe tích cực khi tiếp nhận ý kiến của thầy cô và các bạn.
- ...



Tìm hiểu cách chăm sóc khi người thân bị mệt, ốm

1. Chỉ ra biểu hiện và mong muốn của người bị mệt, ốm trong gia đình em.

Gợi ý:

Biểu hiện

- Lo lắng về tình hình sức khỏe của bản thân.
- Khó chịu, dễ nổi cáu.

Mong muốn

- Cần được hỏi thăm, động viên chăm sóc.
- Cần sự hỗ trợ, giúp đỡ của bác sĩ.

2. Nêu những cách em chăm sóc khi người thân bị mệt, ốm.



Thực hiện chăm sóc khi người thân bị mệt, ốm

1. Đóng vai thực hành kĩ năng chăm sóc người thân bị mệt, ốm trong các tình huống sau:

Tình huống 1:

Bố mẹ đi vắng, chỉ có N. và bà ở nhà. N. thấy bà mệt mỏi, trán bà nóng ran.



Tình huống 2:

Thấy bố mệt nằm từ sáng chưa ăn uống, P. hỏi bố muốn ăn gì để P. làm nhưng bố cau mày và nói không muốn ăn uống gì.



2. Chia sẻ cảm xúc của em và người thân khi em chăm sóc người thân ân cần, chu đáo.

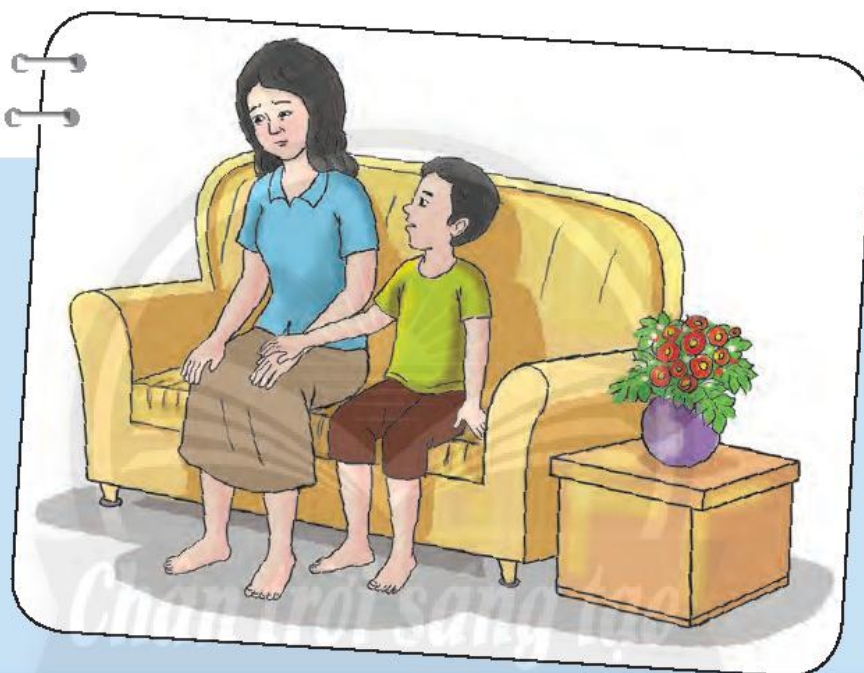


Lắng nghe những chia sẻ từ người thân

1. Thể hiện sự sẵn sàng lắng nghe người thân chia sẻ theo gợi ý sau:

Gợi ý:

- Nhìn với ánh mắt cảm thông để bố mẹ và người thân hiểu mình rất muốn biết chuyện gì đang xảy ra.
- Tìm cơ hội ngồi/ đứng bên cạnh để bắt đầu câu chuyện.
- Chủ động đặt vấn đề, đặt câu hỏi: Bố ơi, chắc bố có chuyện gì ạ?/ Mẹ ơi, sao mẹ lại buồn thế ạ?/ Em có thể giúp được gì cho chị không ạ?...



2. Thể hiện sự lắng nghe tích cực những chia sẻ của người thân theo gợi ý sau:

Gợi ý:

- Chăm chú lắng nghe câu chuyện.
- Thỉnh thoảng gật đầu, nói thêm vào những từ như: “dạ”, “con hiểu”, “vậy sao?”, ... để thể hiện sự đồng cảm.
- Nói lời an ủi, động viên (nếu là nỗi buồn) và nói lời chia vui (nếu là tin vui) thể hiện sự sẵn sàng đồng hành.
- Xin phép được nói quan điểm riêng về câu chuyện để bố mẹ thấy mình cũng có những suy nghĩ riêng.

3. Thực hành lắng nghe chia sẻ của người thân về những vấn đề trong cuộc sống ở các trường hợp sau:



Lắng nghe tích cực lời góp ý của bố mẹ

Đóng vai thể hiện sự lắng nghe tích cực lời góp ý của bố mẹ trong các tình huống sau theo gợi ý:

Tình huống 1:

B. xin phép bố mẹ đến dự sinh nhật bạn A. cùng lớp. B. hứa sẽ về đúng giờ nên bố mẹ đồng ý cho B. đi. Tuy nhiên, vì mãi vui cùng các bạn nên B. không để ý giờ. Khi mẹ gọi điện giục B. về thì đã muộn. Về đến nhà, mẹ gọi B. ra nói chuyện và hỏi: “Tại sao con lại sai hẹn với mẹ?”.

Tình huống 2:

Theo lịch trực nhật, hôm nay đến lượt bạn C., nhưng vì C. ốm nên N. được phân công ở lại trực nhật thay sau giờ học. Vì N. không báo trước nên bố mẹ ở nhà rất lo lắng. Khi N. về đến nhà, bố liến máng N. mãi chơi không về nhà ngay sau giờ học.

Gợi ý:

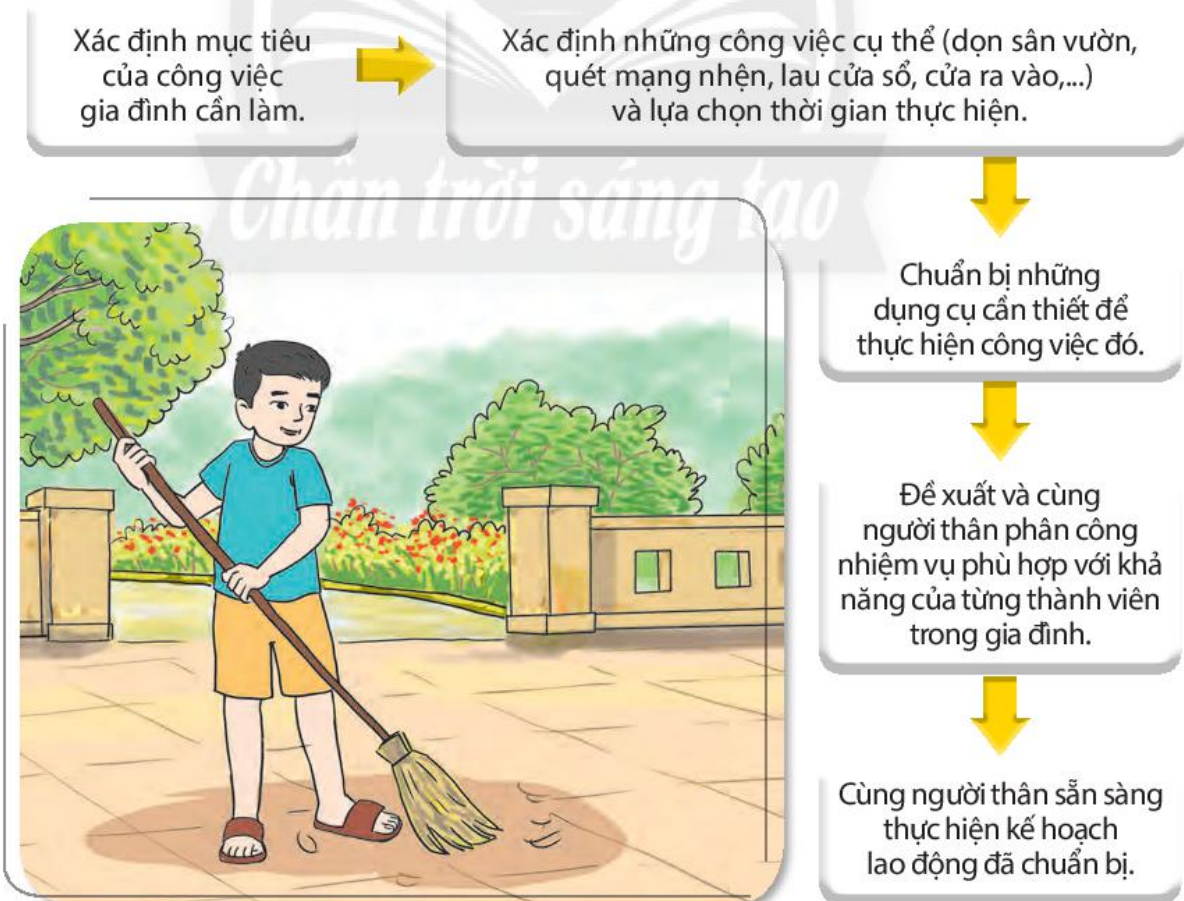
Trong mọi trường hợp, khi bố mẹ góp ý, em hãy kiềm chế cảm xúc và ứng xử lễ phép theo gợi ý sau:

- Suy nghĩ tích cực về những lời góp ý của bố mẹ và cảm thông với thái độ gay gắt của bố mẹ.
- Thể hiện thái độ cầu thị để bố mẹ giảm bớt sự nóng giận.
- Luôn kiểm soát lời nói và thái độ khi nói với người lớn, thể hiện sự lễ phép, đúng mực.
- Điều tiết hơi thở để tĩnh tâm, kiểm soát cảm xúc.
- Nếu bố mẹ góp ý chưa đúng, chấp nhận lời góp ý của bố mẹ trước và chia sẻ ý kiến của mình khi bố mẹ bình tĩnh.



Lập và thực hiện kế hoạch lao động tại gia đình

1. Lập kế hoạch lao động tổng vệ sinh nhà ở theo các bước sau:



Gợi ý:

1. Mục tiêu:
2. Nhiệm vụ, thời gian và người thực hiện:

STT	Những việc cần làm	Dụng cụ cần chuẩn bị	Thời gian thực hiện	Người thực hiện
1	Quét mạng nhện	Chổi quét mạng nhện, thang	Sáng Chủ nhật	Em và chị
2	Quét dọn sàn nhà	Chổi, cây lau nhà, nước lau sàn	Chiều Chủ nhật	Tự làm
...	...	...	...	...

Lưu ý: Giữ an toàn trong quá trình lao động.

2. Chia sẻ và xin ý kiến của người thân về kế hoạch lao động dọn dẹp nhà ở em đã lập. Cùng người thân thực hiện kế hoạch đặt ra.
3. Chia sẻ kết quả và ý nghĩa của việc cùng người thân thực hiện những việc chung trong gia đình.

Gợi ý:

- Rèn luyện được các kĩ năng trong cuộc sống.
- Xây dựng được tình cảm gia đình gắn bó, yêu thương.
- ...



4. Chia sẻ một bức ảnh chụp cảnh nhà em sau khi được dọn dẹp và trang trí.



Góp phần tạo dựng hạnh phúc gia đình

1. Thực hiện chăm sóc người thân bị mệt, ốm; lắng nghe tích cực những chia sẻ của họ và tham gia lao động tại gia đình.
2. Chia sẻ cảm xúc, thái độ của những người thân trong gia đình khi em thực hiện những việc làm trên.

Gợi ý:

- Ông bà đỡ mệt hơn khi em hỏi thăm tình hình sức khoẻ.
- Bố mẹ vui vẻ, tự hào khi em biết chăm sóc người thân bị ốm.
- Anh/ chị/ em giảm bớt lo âu, căng thẳng khi được động viên.
- Gia đình em vui vẻ, hạnh phúc hơn.



Tự đánh giá

1. Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.
2. Với mỗi nội dung đánh giá sau đây, hãy xác định mức độ phù hợp nhất với em.

A. Rất đúng

B. Gần đúng

C. Chưa đúng

TT	Nội dung đánh giá
1	Em làm được một số việc nhà phù hợp với khả năng của mình.
2	Em lập được kế hoạch và thực hiện kế hoạch làm việc nhà cùng mọi người trong gia đình.
3	Em có kĩ năng chăm sóc khi người thân bị ốm, mệt.
4	Em biết cách lắng nghe khi người thân chia sẻ niềm vui, nỗi buồn.
5	Em biết lắng nghe tích cực khi người thân góp ý cho mình trong cuộc sống.

Chi tiêu có kế hoạch

MỤC TIÊU

- Biết kiểm soát các khoản chi và biết tiết kiệm tiền.
- Lập được kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.



Định hướng nội dung

Để sử dụng hữu ích một khoản tiền, em cần rèn luyện được thói quen xây dựng kế hoạch chi tiêu phù hợp với hoàn cảnh của bản thân, tập đưa ra những quyết định hợp lý và sáng suốt cho việc chi tiêu. Trong chủ đề này, chúng ta sẽ cùng làm quen với cách kiểm soát các khoản chi và cách tiết kiệm tiền.

Các nhiệm vụ cần thực hiện trong Hoạt động giáo dục theo chủ đề:

- Tìm hiểu cách kiểm soát chi tiêu.
- Tìm hiểu cách tiết kiệm tiền.

- Thực hành kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền.
- Xây dựng kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện của gia đình.

- Đề xuất cách tiết kiệm tiền phù hợp với bản thân.
- Tự đánh giá.

Gợi ý lựa chọn một số nhiệm vụ có thể rèn luyện trong Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp:

- Tham gia chương trình *Vui Tết an toàn, tiết kiệm*.
- Tham gia hoạt động từ thiện do nhà trường tổ chức.
- Thảo luận về kế hoạch chi tiêu cho sự kiện trang trí lớp học đón xuân.
- Thực hiện tiết kiệm để ủng hộ các bạn có hoàn cảnh khó khăn.
- ...



Tìm hiểu cách kiểm soát chi tiêu

1. Liệt kê các khoản chi tiêu của em và chia sẻ cách em kiểm soát các khoản chi đó.

Gợi ý:



2. Phân loại các khoản chi của em vào nhóm chi tiêu phù hợp và tính tỉ lệ phần trăm em đã chi cho mỗi nhóm.



3. Chia sẻ cách em sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi của mình và giải thích lí do.



Tìm hiểu cách tiết kiệm tiền

1. Chia sẻ cách em và người thân đã thực hiện để tiết kiệm các khoản chi tiêu trong gia đình.
2. Theo em, vì sao mỗi cách dưới đây có thể giúp tiết kiệm tiền?



3. Nêu những lợi ích của thói quen tiết kiệm tiền đối với bản thân và gia đình.



Thực hành kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền

1. Thực hành kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền trong tình huống của D. theo các bước sau:

Bước 1: Xác định khoản tiền cần tiết kiệm.

Bước 2: Phân loại các khoản chi và tính mức chi tiêu phù hợp cho từng nhóm.

Bước 3: Xác định các khoản chi ưu tiên.

Bước 4: Xác định một số phương pháp giúp tăng khoản tiền tiết kiệm.

Mỗi tháng bố mẹ cho D. 50 000 đồng để chi tiêu cá nhân. D. muốn tiết kiệm tiền trong vòng 3 tháng để mua tặng mẹ một món quà sinh nhật trị giá 90 000 đồng. Số tiền còn lại D. dự định chi cho một số khoản sau:

STT	Dự định chi	Số tiền (đồng)
1	Truyện ngắn	25 000
2	Đồ kẹp giấy trang trí	10 000
3	Vở và bút	15 000
4	Ủng hộ đồng bào bị thiên tai	15 000

2. Chia sẻ cách em kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền trong các tình huống sau:

Tình huống 1:

Mẹ đưa 200 000 đồng cho M. đi mua thức ăn và một số đồ dùng thiết yếu cho gia đình. Khi đến cửa hàng, M. thấy gian hàng bán đồ uống yêu thích có khuyến mãi mua 2 lốc được tặng 1 bộ xếp hình. M. rất muốn có bộ xếp hình đó.



Tình huống 2:

K. hay để đồ dùng học tập không đúng vị trí sau mỗi lần sử dụng nên đến khi cần lại không thấy đâu. Thỉnh thoảng, K. lỡ làm hỏng một vài đồ dùng khi nhét chung với nhiều thứ trong cặp. Vì thế, K. thường xuyên phải dùng tiền tiết kiệm để mua lại.



Xây dựng kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện của gia đình

1. Lập kế hoạch chi tiêu cho một sự kiện của gia đình phù hợp với khả năng của em.

Gợi ý:

Bước 1: Xác định mục đích, thời gian và số lượng người tham gia.

Bước 2: Xác định tổng số tiền hiện có.

Bước 3: Lập danh sách các khoản phải chi.

Bước 4: Xác định những khoản có thể tự làm để tiết kiệm chi phí.

Bước 5: Hoàn thành kế hoạch chi tiêu.

Gợi ý:

Bảng chi phí tổ chức liên hoan

Tên sự kiện:

Ngày tổ chức:

Số lượng người tham gia:

Tên các khoản chi	Hình thức thực hiện	Số lượng	Số tiền dự kiến
Trang trí phòng khách	Mua hoa hồng tự cắm	10 bông	40 000 đồng
...	...	...	...

Tổng cộng:

2. Chia sẻ kế hoạch của em với thầy cô và các bạn.



Đề xuất cách tiết kiệm tiền phù hợp với bản thân

1. Xác định mục tiêu và đề xuất một số cách tiết kiệm phù hợp với bản thân.

Gợi ý:

Bạn A. đặt mục tiêu tiết kiệm một khoản tiền để mua chiếc cặp mới thay cho chiếc cặp đã cũ. A. dự định sẽ tiết kiệm tiền bằng cách:

- Làm và bán sản phẩm tái chế từ đồ dùng đã qua sử dụng.
- Thu gom và bán giấy vụn, đồ phế liệu.
- Tự chuẩn bị đồ ăn sáng/ trưa.
- Nỗ lực học tập tốt để được nhận phần thưởng khuyến khích.
- ...

2. Chia sẻ cách em đã tiết kiệm tiền và nêu mục tiêu, cách sử dụng khoản tiền tiết kiệm đó.



Tự đánh giá

1. Chia sẻ về những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.
2. Với mỗi nội dung đánh giá sau đây, hãy xác định mức độ phù hợp nhất với em.

A. Rất đúng

B. Gần đúng

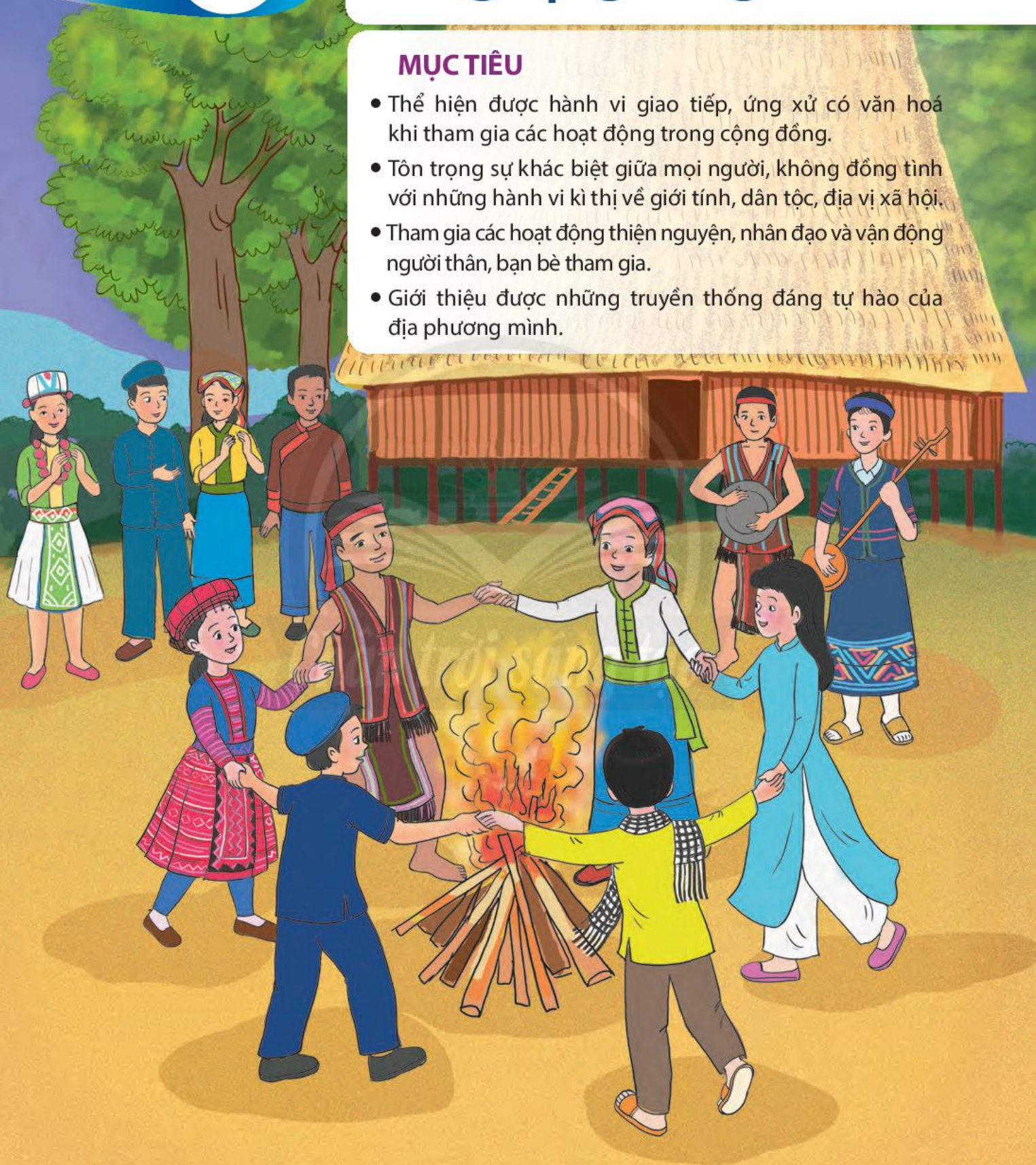
C. Chưa đúng

TT	Nội dung đánh giá
1	Em kiểm soát được các khoản chi của bản thân.
2	Em biết cách phân loại và sắp xếp thứ tự ưu tiên cho các khoản cần chi để kiểm soát chi tiêu trong tháng.
3	Em biết được cách tiết kiệm tiền.
4	Em lập được kế hoạch chi tiêu cho bản thân để tiết kiệm tiền cho một mục tiêu cụ thể.
5	Em có thể lập kế hoạch chi tiêu cho một sự kiện của gia đình.
6	Em tự tin tham gia vào việc lập kế hoạch chi tiêu để tiết kiệm tiền tổ chức cho sự kiện của gia đình.

Sống hoà hợp trong cộng đồng

MỤC TIÊU

- Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng.
- Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, không đồng tình với những hành vi kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.
- Tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo và vận động người thân, bạn bè tham gia.
- Giới thiệu được những truyền thống đáng tự hào của địa phương mình.



Định hướng nội dung

Tham gia các hoạt động trong cộng đồng sẽ giúp mỗi cá nhân học hỏi được nhiều kiến thức, kĩ năng mới, mở rộng các mối quan hệ,... từ đó hoàn thiện bản thân. Trong chủ đề này, chúng ta sẽ cùng tìm hiểu và thực hiện các hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá và thể hiện sự văn minh để chung sống hoà hợp với cộng đồng.

Các nhiệm vụ cần thực hiện trong Hoạt động giáo dục theo chủ đề:

- Tìm hiểu về các hoạt động trong cộng đồng và những hành vi giao tiếp, ứng xử cần có.

- Thực hiện những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng.
- Thể hiện tôn trọng sự khác biệt trong cộng đồng.
- Thể hiện sự không đồng tình với những hành vi, thái độ kì thị giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.
- Vận động người thân và bạn bè cùng tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.
- Giới thiệu truyền thống tự hào của địa phương.

- Thực hiện nếp sống văn minh và tham gia các hoạt động thiện nguyện tại nơi cư trú.
- Tự đánh giá.

Gợi ý lựa chọn một số nhiệm vụ có thể rèn luyện trong Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp:

- Tìm hiểu về các lễ hội truyền thống ở quê hương.
- Giới thiệu những truyền thống tự hào của địa phương em.
- Vận động các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.
- Tham gia buổi tranh biện về tôn trọng sự khác biệt, không đồng tình với những hành vi kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.
- ...



Tìm hiểu các hoạt động trong cộng đồng và những hành vi giao tiếp, ứng xử cần có

1. Kể tên các hoạt động trong cộng đồng mà em đã tham gia.

Gợi ý:



Hoạt động vì cộng đồng

- Thiện nguyện.
- Chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ.
- ...



Hoạt động văn hoá

- Lễ hội quê hương.
- Lễ kỉ niệm.
- Biểu diễn văn nghệ.
- ...



Hoạt động sinh hoạt nơi công cộng

- Tham gia hoạt động ở các không gian chung: trung tâm thương mại, trường học,...
- Tham gia giao thông.
- ...

2. Chỉ ra những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng.

Gợi ý:

Lễ phép với người lớn; thân thiện, nhường nhịn trẻ nhỏ.

Không làm ồn nơi công cộng.

Nói lời cảm ơn khi được giúp đỡ, xin lỗi khi làm phiền tới người khác.

Nhẹ nhàng, ân cần hỗ trợ.

Mặc trang phục phù hợp với địa điểm và hoạt động.

Xếp hàng khi sử dụng các dịch vụ công cộng.

3. Xác định các nguyên tắc khi tham gia hoạt động trong cộng đồng.

Gợi ý:

Hiểu về văn hoá của cộng đồng.

Tuân thủ các quy định và văn hoá của cộng đồng.

Thân thiện, cởi mở với mọi người trong cộng đồng.

Tôn trọng sự khác biệt.

4. Chia sẻ về những cử chỉ, lời nói, thái độ em nhận được từ mọi người xung quanh khi em giao tiếp, ứng xử có văn hoá trong các hoạt động cộng đồng.



NHIỆM VỤ 2

Thực hiện những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng

1. Thực hiện những hành vi dưới đây khi tham gia các hoạt động cộng đồng:

Nói, cười đủ nghe nơi công cộng.

Xếp hàng trật tự nơi công cộng.

Lựa chọn trang phục phù hợp nơi công cộng.

Giữ gìn và bảo vệ cảnh quan nơi công cộng.

Giúp đỡ và chia sẻ với mọi người.

Lịch sự, vui vẻ trong giao tiếp.

2. Đóng vai thể hiện cách ứng xử phù hợp trong các tình huống sau:

Tình huống 1:

N. tổ chức sinh nhật ở nhà vào buổi tối. Khi các bạn đến đông đủ, N. bật nhạc cho không khí thêm náo nhiệt. Thấy vậy, bạn H. liền đề nghị: "N. bật nhạc to lên để chúng mình cùng hát nào!".

Nếu là N., em sẽ ứng xử thế nào?



Tình huống 2:

Khi xếp hàng thanh toán tiền ở siêu thị, một người chen lên phía trước B.

Nếu là B., em sẽ ứng xử thế nào?



Tình huống 3:

Khi tham gia hoạt động thiện nguyện, mọi người đều vui vẻ hỗ trợ lẫn nhau. S. tham gia cùng nhóm T. nhưng chỉ đứng ngó nghiêng không làm gì, mặt còn tỏ ra khó chịu với mọi người.

Nếu là T., em sẽ ứng xử thế nào?



Tình huống 4:

D., T. và G. rủ nhau đi lễ chùa đầu năm. G. mặc quần soóc và áo ba lỗ đến chỗ hẹn. D. và T. góp ý nhưng G. không nghe.

Nếu là D. và T., em sẽ ứng xử thế nào?



- 3.** Chia sẻ cảm xúc của em khi đóng vai thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá trong các tình huống trên.



Thể hiện tôn trọng sự khác biệt trong cộng đồng

- 1.** Đưa ra cách ứng xử của em thể hiện tôn trọng và chấp nhận sự khác biệt trong các trường hợp sau:

Trường hợp 1:

Bạn H. trong lớp nói giọng địa phương nên em nghe không rõ.

Trường hợp 2:

Ở bến xe buýt, em thấy mọi người đang bàn tán và chỉ trỏ một người mặc trang phục khác thường.

Gợi ý:

- Chấp nhận mọi người như vốn có.
- Nhìn nhận được vẻ đẹp, điểm tích cực của sự khác biệt.
- Cởi mở và tiếp nhận cái khác với mình.
- Lắng nghe và học hỏi từ tất cả mọi người.

- 2.** Chia sẻ cảm nhận của em khi thực hiện tôn trọng sự khác biệt.



Thể hiện sự không đồng tình với những hành vi, thái độ kì thị giới tính, dân tộc, địa vị xã hội

1. Xây dựng nội dung cho bài thuyết trình thể hiện sự không đồng tình với những hành vi, thái độ kì thị giới tính, dân tộc và địa vị xã hội.

Gợi ý:

- Nêu thực trạng kì thị giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.
- Nêu ý nghĩa của những việc làm cụ thể thể hiện sự không đồng tình với những hành vi, thái độ kì thị giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.

2. Thuyết trình trước lớp thể hiện sự không đồng tình với những hành vi, thái độ kì thị giới tính, dân tộc và địa vị xã hội.
3. Sử dụng bài thuyết trình để tuyên truyền, vận động mọi người thể hiện sự tôn trọng và chấp nhận sự khác biệt, tránh kì thị về giới tính, dân tộc và địa vị xã hội.



Vận động người thân và bạn bè cùng tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo

1. Tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo do nhà trường, cộng đồng tổ chức.

Một số lưu ý khi tham gia các hoạt động thiện nguyện:

- Lựa chọn quần áo, đồ dùng, hiện vật còn sử dụng được và phù hợp với đối tượng trao tặng.
- Vệ sinh sạch sẽ, sắp xếp gọn gàng, cẩn thận trước khi gửi cho người cần được trao tặng.
- Ân cần, nhẹ nhàng với người được trao tặng.

2. Vận động người thân, bạn bè tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

Gợi ý:

- Chia sẻ với người thân, các bạn về ý nghĩa của các hoạt động thiện nguyện.
- Thể hiện mong muốn được người thân, các bạn đồng hành.
- Đề xuất cách tham gia phù hợp:
 - + Quyên góp tiền.
 - + Tìm sách cũ có thể tái sử dụng để gửi ủng hộ.
 - + Bán sách, báo cũ, phế liệu,... lấy tiền ủng hộ.
 - + Quyên góp quần áo của mọi người; giặt, phân loại và đóng gói cẩn thận để gửi tặng.
 - + ...

3. Chia sẻ cảm xúc và bài học em rút ra sau khi tham gia và vận động mọi người cùng tham gia các hoạt động đó.



Giới thiệu truyền thống tự hào của địa phương

1. Lựa chọn và tạo sản phẩm giới thiệu về truyền thống tự hào của địa phương em.

Gợi ý:

- Lựa chọn truyền thống: nhân đạo, hiếu học, cần cù lao động,...
- Xây dựng nội dung: nguồn gốc, ý nghĩa của truyền thống và những việc cần làm để phát huy truyền thống đó.
- Lựa chọn hình thức: video, tranh vẽ, hình ảnh, tờ rơi,...

2. Dùng sản phẩm đã tạo để giới thiệu về những truyền thống tự hào của địa phương em trước thầy cô và các bạn.



Thực hiện nếp sống văn minh và tham gia các hoạt động thiện nguyện tại nơi cư trú

1. Thực hiện các hành vi giao tiếp, ứng xử để giữ gìn nếp sống văn minh tại nơi em sống.

2. Tham gia giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn tại địa phương.

Gợi ý:

Vận động
quyên góp ủng hộ
các gia đình có
hoàn cảnh khó khăn.

Đến thăm và
tặng quà gia đình
có hoàn cảnh
khó khăn.

Chăm sóc
người già
neo đơn.

...

3. Chia sẻ những việc em đã làm và cảm xúc của em khi thực hiện nếp sống văn minh, hoạt động thiện nguyện tại nơi cư trú.



Tự đánh giá

1. Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.
2. Với mỗi nội dung đánh giá sau đây, hãy xác định mức độ phù hợp nhất với em.

A. Rất đúng

B. Gần đúng

C. Chưa đúng

TT	Nội dung đánh giá
1	Em thể hiện được các hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng.
2	Em thể hiện được sự tôn trọng và chấp nhận sự khác biệt của mọi người trong cộng đồng.
3	Em thể hiện được sự tôn trọng văn hoá dân tộc, giới tính và địa vị của mọi người trong cộng đồng.
4	Em thể hiện được thái độ không đồng tình trước những hành vi kì thị về dân tộc, giới tính, địa vị xã hội.
5	Em tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo do nhà trường, cộng đồng tổ chức.
6	Em thể hiện được thái độ, hành vi phù hợp khi tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.
7	Em vận động được người thân, bạn bè tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.
8	Em giới thiệu được những truyền thống tự hào của địa phương mình.

Góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính

MỤC TIÊU

- Tìm hiểu được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất.
- Thực hiện được chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính bằng các hình thức khác nhau.
- Thực hiện được các hành vi, việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại những nơi đến tham quan.
- Thiết kế được một số sản phẩm thể hiện sự hiểu biết, cảm xúc của bản thân sau chuyến tham quan cảnh quan thiên nhiên.



Định hướng nội dung

Hiệu ứng nhà kính đang ảnh hưởng rất lớn đến mọi mặt của đời sống xã hội. Chúng ta cần làm gì để góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính, làm cho môi trường ngày càng xanh, sạch, đẹp? Hãy cùng tìm hiểu chủ đề này và hành động ngay hôm nay bằng những việc làm cụ thể nhé!

Các nhiệm vụ cần thực hiện trong Hoạt động giáo dục theo chủ đề:

- Tìm hiểu ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đối với tự nhiên và con người.
- Thực hiện những việc làm góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.
- Thực hiện các việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại khu vực tham quan.
- Thiết kế sản phẩm tuyên truyền bảo vệ môi trường sau chuyến tham quan.
- Thực hiện chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính ở địa phương.
- Tự đánh giá.

Gợi ý lựa chọn một số nhiệm vụ có thể rèn luyện trong Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp:

- Tham gia vệ sinh trường, lớp.
- Thực hiện chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.
- Tham gia triển lãm và giới thiệu các sản phẩm thể hiện sự hiểu biết, cảm xúc của bản thân sau chuyến tham quan cảnh quan thiên nhiên.
- Thực hiện những việc làm bảo vệ môi trường.
- ...



Tìm hiểu ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đối với tự nhiên và con người

1. Chỉ ra ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đối với tự nhiên.

Gợi ý:



Lũ lụt



Xói mòn đất



Hạn hán



Băng tan

2. Chỉ ra ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sức khỏe và đời sống của con người.

Gợi ý:

Thiếu nước
sinh hoạt.

Hư hỏng nhà cửa,
cầu cống,...

Thiệt hại về
mùa màng.

Dịch bệnh.

Nghèo đói.

Ảnh hưởng khác.

3. Chia sẻ về những ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính ở địa phương em.



Thực hiện những việc làm góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính

1. Thực hiện những việc làm phù hợp với em để góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.

Gợi ý:

Tăng cường sử dụng phương tiện giao thông thân thiện với môi trường.

Không đốt rác, rơm rạ ở ngoài đồng.

Trồng thêm cây xanh, phủ xanh đồi trọc.

Tiết kiệm điện, nước.

Tuyên truyền mọi người chung tay bảo vệ môi trường.

Hạn chế sử dụng túi nilon, chai nhựa.

2. Chia sẻ kết quả thực hiện các hoạt động góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.



Thực hiện những việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại khu vực tham quan

1. Chỉ ra hiện trạng môi trường ở khu vực em đã tham quan.

Gợi ý:

Hiện trạng	Nguyên nhân
Rác thải tràn lan.	Khách tham quan xả rác bừa bãi.
Cảnh quan bị xâm phạm.	Công tác quản lí chưa tốt.
...	...

2. Xác định những việc có thể làm để bảo vệ môi trường nơi tham quan và chuẩn bị các vật liệu cần thiết.

Gợi ý:

Việc làm	Vật liệu, phương tiện
Nhặt rác	Bao tay, túi đựng rác, chổi,...
Làm tờ rơi tuyên truyền	Giấy, bút màu, thước kẻ, keo dán, kéo,...
...	...

3. Thực hiện những việc làm bảo vệ cảnh quan phù hợp với khả năng của em.

Gợi ý:



4. Báo cáo kết quả thực hiện những việc làm bảo vệ môi trường tại khu vực tham quan.

Gợi ý:

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHỮNG VIỆC LÀM BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TẠI KHU VỰC THAM QUAN

- Nhóm:
- Thời gian:
- Địa điểm:
- Chuẩn bị:
- Kết quả hoạt động:

Thời gian	Tên hoạt động	Sản phẩm/ kết quả
8h – 9h	Quét dọn vệ sinh khu vực tham quan	Khu vực tham quan sạch sẽ
...	...	...



Thiết kế sản phẩm tuyên truyền bảo vệ môi trường sau chuyến tham quan

1. Xây dựng ý tưởng cho sản phẩm tuyên truyền bảo vệ môi trường sau chuyến tham quan.

Gợi ý:

- Tạo sản phẩm từ rác thải thu gom được sau chuyến tham quan.
- Dựng video clip về cảnh quan môi trường ở nơi tham quan.
- Vẽ tranh về cảnh quan thiên nhiên.
- Vẽ tranh cổ động về bảo vệ môi trường.
- ...

2. Thực hiện làm sản phẩm tuyên truyền bảo vệ môi trường sau chuyển tham quan.
3. Lựa chọn sản phẩm cho chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường hoặc gửi tặng cho những người xung quanh.



Thực hiện chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính ở địa phương

1. Lập kế hoạch thực hiện chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính theo gợi ý sau:

Gợi ý:

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHIẾN DỊCH

Tuyên truyền bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính ở địa phương

- **Mục tiêu:** Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính cho người dân địa phương.
- **Đối tượng:** Người dân địa phương (thôn .../ xóm .../ ấp ..., xã ..., huyện ..., tỉnh ...).
- **Thời gian:** 1 tuần.
- **Nội dung tuyên truyền:** Tác hại của rác thải nhựa đối với môi trường; vai trò của cây xanh trong việc giảm thiểu hiệu ứng nhà kính;...
- **Phương tiện, thiết bị:** Sử dụng các sản phẩm của nhiệm vụ 4, bài viết tuyên truyền, loa cầm tay, xe đạp,...
- **Các hình thức thực hiện:**
 - + Đi bộ/ xe đạp (mang theo biểu ngữ) và đọc bài tuyên truyền bằng loa cầm tay.
 - + Trưng bày các sản phẩm tuyên truyền ở bảng tin, nhà văn hoá, ... của thôn/ xóm/ ấp.
 - + Phát tin tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh ở địa phương.
 - + Tổng vệ sinh khu vực công cộng ở nơi cư trú.
 - + Tổ chức *Ngày hội trồng cây*.

2. Thực hiện chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính theo kế hoạch đã xây dựng.
3. Báo cáo kết quả thực hiện chiến dịch.



Tự đánh giá

1. Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.
2. Với mỗi nội dung đánh giá sau đây, hãy xác định mức độ phù hợp nhất với em.

A. Rất đúng

B. Gần đúng

C. Chưa đúng

TT	Nội dung đánh giá
1	Em nhận diện được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến tự nhiên và con người.
2	Em đã tham gia các hoạt động xã hội góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.
3	Em đã thực hiện được một số biện pháp cụ thể để giảm thiểu hiệu ứng nhà kính và bảo vệ môi trường thiên nhiên.
4	Em đã thực hiện một số việc làm góp phần bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại những nơi đến tham quan.
5	Em đã tuyên truyền với mọi người về hậu quả của hiệu ứng nhà kính và các biện pháp làm giảm hiệu ứng nhà kính.
6	Em đã tuyên truyền, vận động mọi người xung quanh thực hiện các việc làm góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.

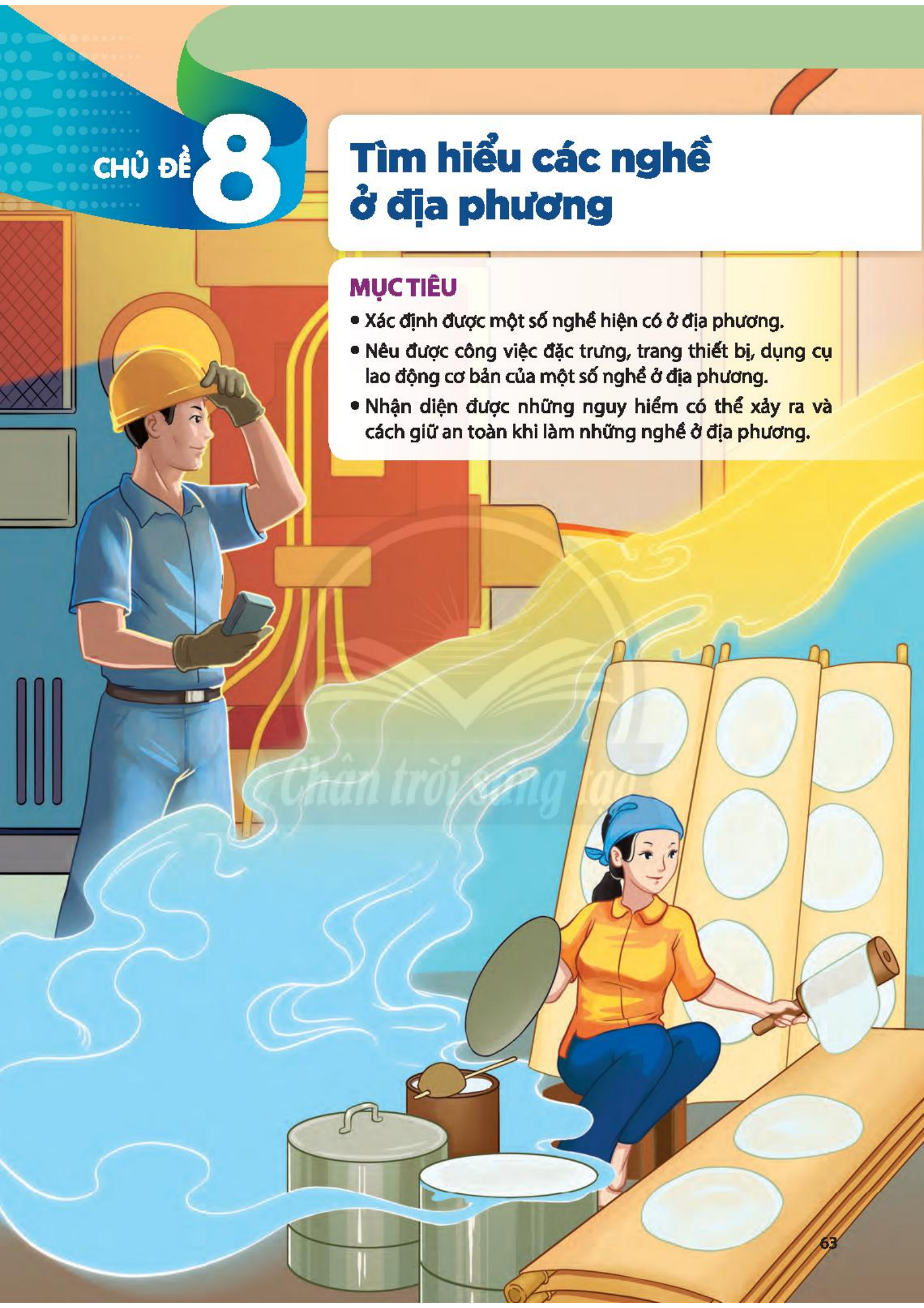
Chân trời sáng tạo



Tìm hiểu các nghề ở địa phương

MỤC TIÊU

- Xác định được một số nghề hiện có ở địa phương.
- Nêu được công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương.
- Nhận diện được những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi làm những nghề ở địa phương.



Định hướng nội dung

Khám phá nghề ở địa phương sẽ giúp em nhận ra mỗi ngành nghề đều đem lại những giá trị và lợi ích cho bản thân cũng như cho cộng đồng. Trong chủ đề này, chúng ta cùng tìm hiểu những công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương và những nguy hiểm có thể xảy ra, cách giữ an toàn khi làm nghề.

Các nhiệm vụ cần thực hiện trong Hoạt động giáo dục theo chủ đề:

- Khám phá một số nghề hiện có và nghề đặc trưng ở địa phương.
- Khám phá công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương.
- Xác định những nguy hiểm có thể xảy ra khi làm nghề ở địa phương.

- Giữ an toàn khi làm nghề ở địa phương.

- Tuyên truyền về nghề ở địa phương.
- Tự đánh giá.

Gợi ý lựa chọn một số nhiệm vụ có thể rèn luyện trong Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp:

- Tham gia buổi tư vấn hướng nghiệp về các nghề ở địa phương.
- Rèn luyện sự tuân thủ kỉ luật lao động qua việc chấp hành nội quy, quy định của nhà trường.
- Xây dựng quy tắc giữ gìn kỉ luật trong học tập cho bản thân.
- Rèn luyện tính kỉ luật của bản thân.
- ...



Khám phá một số nghề hiện có và nghề đặc trưng ở địa phương

1. Kể tên một số nghề hiện có ở địa phương em.
2. Chia sẻ về một nghề đặc trưng ở địa phương em và giải thích vì sao nghề đó phát triển ở địa phương em.

Gợi ý:



Trồng cà phê



Làm muối



Dệt chiếu

3. Nêu ý nghĩa kinh tế, xã hội của các nghề đặc trưng ở địa phương em.

Gợi ý:

Nghề	Ý nghĩa kinh tế, xã hội
Trồng cà phê	Tạo việc làm cho người dân địa phương, góp phần phát triển kinh tế.



Khám phá công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương

Chọn một số nghề ở địa phương em và chỉ ra những công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động của nghề đó.

Gợi ý:



Nghề nuôi trồng thủy sản

* Công việc đặc trưng:

- Lai tạo, chọn giống thủy sản tốt.
- Theo dõi và ghi lại sự phát triển của thủy sản.
- Thu hoạch, cải tạo khu nuôi trồng thủy sản.

* Trang thiết bị, dụng cụ lao động: lưới, vợt vớt cá, máy sục khí,...



Nghề điêu khắc đá mỹ nghệ

* Công việc đặc trưng:

- Xẻ đá và ra phôi (tạo dáng thô cho đá).
- Khắc chữ, trang trí hoa văn, tạo chi tiết cho sản phẩm.
- Tạo màu cho sản phẩm.

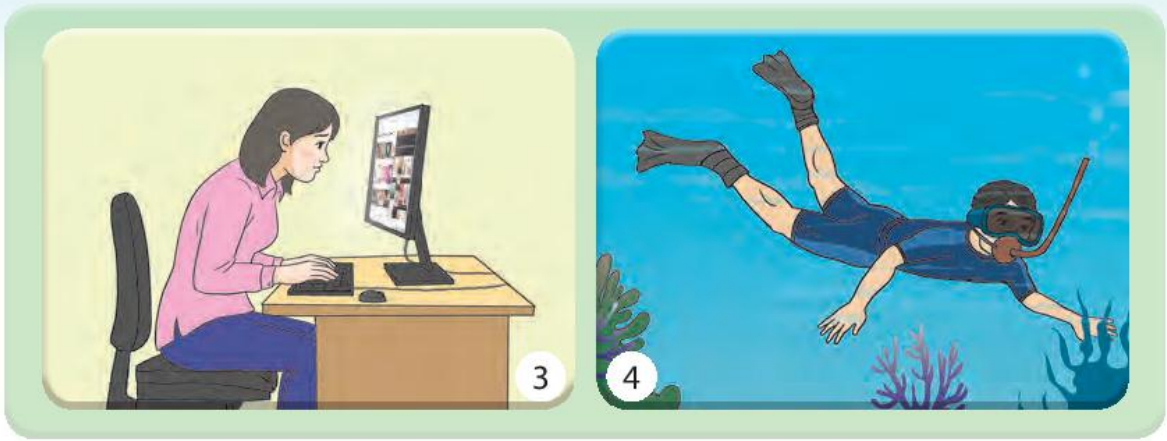
* Trang thiết bị, dụng cụ lao động: búa, đục, khoan, cưa, máy cắt, máy tiện,...



Xác định những nguy hiểm có thể xảy ra khi làm nghề ở địa phương

1. Quan sát tranh và chỉ ra những nguy hiểm người lao động có thể gặp khi làm nghề.





- 2.** Xác định những nguy hiểm có thể gặp khi sử dụng các trang thiết bị, dụng cụ lao động của một số nghề ở địa phương và đề xuất cách sử dụng an toàn.

Gợi ý:

Nghề	Trang thiết bị, dụng cụ lao động	Nguy hiểm có thể gặp khi sử dụng	Cách sử dụng an toàn
Lập trình viên.	Màn hình máy tính, điện thoại,...	Có thể gây hội chứng thị giác màn hình.	– Chớp mắt thường xuyên. – Làm khoảng 20 phút thì cho mắt nghỉ 20 giây bằng cách nhìn ra xa khỏi màn hình.



Giữ an toàn khi làm nghề ở địa phương

- 1.** Thiết kế một bản quy tắc an toàn cho một nghề ở địa phương em.

Gợi ý:

- Lựa chọn một nghề em dự định thiết kế bản quy tắc.
- Xác định những nguy hiểm có thể xảy ra khi làm nghề đó và biện pháp phòng chống.
- Rút ra những quy tắc để giữ an toàn khi làm nghề đó và thiết kế thành bản quy tắc.

Gợi ý:

QUY TẮC AN TOÀN LAO ĐỘNG TRONG NGHỀ CƠ KHÍ



Mặc quần áo đồng phục của phân xưởng, không mặc quần áo quá rộng khi vận hành máy và luôn đội mũ bảo hộ.



Không sử dụng giày vải, guốc cao gót hay dép trong xưởng, mang giày bảo hộ theo quy định của xưởng.



Mang theo các loại kính an toàn hoặc các thiết bị bảo vệ mắt trong xưởng sản xuất.



Tháo tất cả các vật không cần thiết khi làm việc tại xưởng như trang sức, đồng hồ,...



Không tự ngắt hoặc bật nguồn điện của xưởng vì có thể gây chập hoặc cháy nguồn điện.

2. Đề xuất biện pháp đảm bảo an toàn khi làm nghề ở địa phương trong các trường hợp sau:

Trường hợp 1:

Ngư dân đang đánh bắt cá.



Trường hợp 2:

Cô kĩ sư xây dựng đang giám sát công trình.



Tuyên truyền về nghề ở địa phương

1. Sưu tầm và làm bộ sưu tập về nghề ở địa phương em.

Gợi ý:

Hình thức

- Sưu tầm tranh, ảnh,...
- Thiết kế tờ rơi, poster,...

Nội dung

- Tên nghề.
- Ý nghĩa kinh tế, xã hội của nghề.
- Công việc đặc trưng.
- Trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản.
- Những lưu ý giữ an toàn lao động khi làm nghề.
- Nhân vật trong nghề được nhiều người biết đến.

2. Sử dụng bộ sưu tập nghề đã làm để tuyên truyền về nghề ở địa phương.



Tự đánh giá

1. Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.
2. Với mỗi nội dung đánh giá sau đây, hãy xác định mức độ phù hợp nhất với em.

A. Rất đúng

B. Gần đúng

C. Chưa đúng

TT	Nội dung đánh giá
1	Em kể được tên một số nghề hiện có và nghề đặc trưng ở địa phương em.
2	Em mô tả được công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương.
3	Em chỉ ra được những nguy hiểm có thể xảy ra khi làm nghề ở địa phương.
4	Em đề xuất được những yêu cầu cần tuân thủ để giữ an toàn khi làm nghề ở địa phương.
5	Em sưu tầm và làm được bộ sưu tập một số nghề ở địa phương.
6	Em ý thức được trách nhiệm tuyên truyền về nghề ở địa phương.

Tìm hiểu phẩm chất và năng lực cần có ở người lao động

MỤC TIÊU

- Nêu được những phẩm chất và năng lực cần có của người làm nghề ở địa phương.
- Chỉ ra được một số phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với yêu cầu của một số ngành nghề ở địa phương.



Định hướng nội dung

Được làm một công việc phù hợp mà bản thân yêu thích là niềm hạnh phúc của mỗi người. Để có thể theo đuổi được một công việc dài lâu, trước hết chúng ta cần biết những yêu cầu về phẩm chất và năng lực của nghề đó có phù hợp với bản thân mình hay không.

Các nhiệm vụ cần thực hiện trong Hoạt động giáo dục theo chủ đề:

- Khám phá một số yêu cầu về phẩm chất và năng lực đối với người làm nghề ở địa phương.
- Xác định những phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp với yêu cầu chung của người làm nghề ở địa phương.

- Xác định nghề phù hợp với phẩm chất và năng lực của bản thân.

- Định hướng rèn luyện nghề nghiệp.
- Tự đánh giá.

Gợi ý lựa chọn một số nhiệm vụ có thể rèn luyện trong Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp:

- Tham gia ngày hội hướng nghiệp của trường.
- Tìm hiểu ngành nghề phù hợp với bản thân qua tham vấn nghề nghiệp.
- Thảo luận về những phẩm chất và năng lực cần có của người lao động trong mọi ngành nghề.
- Rèn luyện nâng cao năng lực và phẩm chất cần thiết cho nghề nghiệp tương lai.
- ...



Khám phá một số yêu cầu về phẩm chất và năng lực đối với người làm nghề ở địa phương

1. Xác định những phẩm chất và năng lực cần có của người lao động làm một số nghề sau:



1



3



2



4

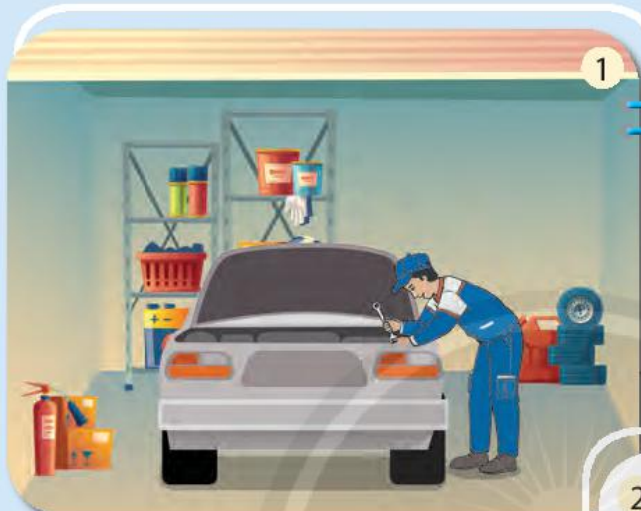
2. Chọn một nghề ở địa phương em và nêu những yêu cầu về phẩm chất, năng lực đối với người làm nghề đó.



Xác định những phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp với yêu cầu chung của người làm nghề ở địa phương

1. Chỉ ra những điểm chung về phẩm chất và năng lực của người lao động trong các nghề ở địa phương.

Gợi ý:



Thợ sửa ô tô

- Tuân thủ kỉ cương.
- Chăm chỉ.
- Năng lực giải quyết vấn đề.
- Năng lực chẩn đoán kĩ thuật.

2

Thợ làm bánh

- Chăm chỉ.
- Cẩn thận.
- Năng lực tạo hình thẩm mỹ.
- Năng lực xử lí tình huống.



3



Hướng dẫn viên du lịch

- Tận tụy.
- Vui vẻ, cởi mở.
- Năng lực xử lí tình huống.
- Năng lực giao tiếp.



Giáo viên

- Tận tâm, nhân ái.
- Sáng tạo.
- Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp.
- Năng lực xử lý tình huống.

Lái xe

- Chu đáo.
- Tuân thủ những quy định về giao thông.
- Năng lực giao tiếp.
- Năng lực xử lý tình huống.



Thợ rèn

- Sáng tạo.
- Cẩn thận.
- Tuân thủ những quy định về an toàn lao động.
- Năng lực thẩm mỹ.

2. Em đã có những phẩm chất và năng lực nào phù hợp với những phẩm chất và năng lực chung của người làm nghề ở địa phương?



NHIỆM VỤ 3

Xác định nghề phù hợp với phẩm chất và năng lực của bản thân

1. Lựa chọn những nghề phù hợp với phẩm chất và năng lực của từng cá nhân được mô tả sau:

1. Vui vẻ, thích giao tiếp với mọi người, sáng tạo, xử lý tình huống nhanh, nhạy cảm.

2. Thông minh, yêu công nghệ, cẩn thận, có khả năng tập trung cao.

3. Yêu thiên nhiên, quan sát nhanh, chu đáo, nhẹ nhàng, thân thiện với mọi người.

4. Nhanh nhẹn, năng động, nói năng lưu loát, biết lắng nghe, hoà đồng.

5. Khéo tay, sáng tạo, thích chế biến món ăn, chăm chỉ làm việc nhà, hướng nội.

6. Cẩn thận, tính toán nhanh, yêu thích các con số, trung thực, nhanh nhẹn.

2. Xác định nghề phù hợp với năng lực, phẩm chất của em. Giải thích lí do.

3. Chia sẻ về những nghề em thích nhưng thấy mình chưa đáp ứng được yêu cầu của nghề.



NHIỆM VỤ 4

Định hướng rèn luyện nghề nghiệp

1. Lựa chọn rèn luyện 5 biểu hiện về phẩm chất và năng lực phù hợp cho mọi ngành nghề và xác định cách rèn luyện.

Ví dụ:

Bạn A. lựa chọn 5 biểu hiện về phẩm chất và năng lực sau phù hợp với mọi ngành nghề:

Chăm chỉ làm việc.

Tuân thủ các quy định của nghề nghiệp.

Hợp tác với mọi người trong công việc.

Sáng tạo trong công việc.

Giải quyết vấn đề hợp lí.

Cách bạn A. rèn luyện:

- ◆ Chấp hành nội quy, quy định của nhà trường, nơi công cộng.
- ◆ Hợp tác với bạn thực hiện các nhiệm vụ chung.
- ◆ Đưa ra nhiều phương án giải quyết cho một vấn đề.
- ◆ Chăm chỉ học tập, làm việc nhà.

2. Thực hiện rèn luyện đáp ứng yêu cầu về phẩm chất và năng lực của nghề mà em yêu thích.



Tự đánh giá

- 1.** Chia sẻ về những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.
- 2.** Với mỗi nội dung đánh giá sau đây, hãy xác định mức độ phù hợp nhất với em.

A. Rất đúng

B. Gần đúng

C. Chưa đúng

TT	Nội dung đánh giá
1	Em nhận diện được những phẩm chất và năng lực cần có của người làm nghề ở địa phương.
2	Em nhận ra được ngành nghề phù hợp/ chưa phù hợp với phẩm chất, năng lực của bản thân.
3	Em xác định được một nghề phù hợp với phẩm chất, năng lực của bản thân.
4	Em biết được những phẩm chất, năng lực của bản thân cần phải rèn luyện và bổ sung thêm.
5	Em có kế hoạch rèn luyện những phẩm chất và năng lực cần có để theo đuổi nghề mơ ước.

Tạm biệt lớp 7

1. Chia sẻ những kỉ niệm của em về năm học lớp 7

- Em nhớ nhất câu chuyện nào của lớp mình?
- Người bạn nào tạo cho em ấn tượng sâu sắc trong năm học lớp 7?
- Kỉ niệm nào về thầy cô sẽ làm em nhớ mãi?

2. Nhìn lại kết quả em đạt được

- Em đã có thay đổi đặc biệt nào trong năm học lớp 7?
- Chia sẻ những bài học, kinh nghiệm em rút ra cho bản thân sau năm học lớp 7.

3. Xây dựng kế hoạch hoạt động hè

- Em dự định tham gia những hoạt động nào vào dịp hè? Vì sao?
- Lập kế hoạch hoạt động hè của em và chia sẻ với các bạn để cùng nhau tham gia.



Giải thích thuật ngữ

STT	Giải thích thuật ngữ	Trang
1	Chi tiêu tiết kiệm là khả năng kiểm soát các khoản thu vào và chi ra để có được một khoản tiết kiệm.	41
2	Chiến dịch là những việc làm tập trung và khẩn trương, tiến hành trong một thời gian nhất định, nhằm thực hiện một mục đích nhất định.	56, 57, 61
3	Hiệu ứng nhà kính là hiện tượng Trái Đất nóng lên do tích tụ nhiều khí CO ₂ và các khí nhà kính khác, tương tự như hiện tượng nhiệt độ trong nhà kính nóng lên khi được chiếu sáng từ bên ngoài.	56, 57, 58, 59, 61, 62
4	Hội chứng thị giác màn hình là một bệnh lí về mắt: mắt bị suy yếu, giảm thị lực do tiếp xúc nhiều với màn hình thiết bị điện tử (máy tính, điện thoại,...).	67
5	Kế hoạch chi tiêu là một danh sách các khoản tiền sử dụng trong một thời gian nhất định và số tiền dành cho mỗi khoản.	40, 41, 44, 46
6	Kiểm soát cảm xúc là đưa cảm xúc trở về trạng thái cân bằng để làm chủ hành vi, thái độ của bản thân trong mọi tình huống.	6, 7, 9, 37
7	Kiểm soát chi tiêu là việc kiểm tra, xem xét một cách thường xuyên những khoản chi so với thu nhập để ngăn ngừa việc chi vượt quá số tiền nhận được.	41, 42, 43, 46
8	Nghề ở địa phương là nghề có ở mỗi địa phương, gắn với sự phát triển kinh tế – xã hội của địa phương đó (gồm cả những nghề truyền thống và nghề hiện đại).	63, 64, 66, 67, 69, 70, 72, 74
9	Sống hoà hợp là sống gần gũi, chan hoà, vui vẻ với mọi người; không gây mâu thuẫn, không kì thị; có ý thức tham gia và ứng xử văn minh trong các hoạt động chung của cộng đồng.	47, 48
10	Thói quen là lối sống, cách sống hay hoạt động do lặp đi lặp lại lâu ngày thành quen, khó thay đổi.	6, 7, 8, 10, 11, 12, 13, 17, 18, 20, 22, 41, 43